

# HAGL Agrico

CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG NGHIỆP QUỐC TẾ  
HOÀNG ANH GIA LAI



**BÁO CÁO**  
THƯỜNG NIÊN  
**2025**



# MỤC LỤC

## 1

### THÔNG TIN CHUNG

01. Thông tin cơ bản	05
02. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh	10
03. Mô hình quản trị và bộ máy quản lý	16
04. Định hướng phát triển	20
05. Các yếu tố rủi ro	24

## 2

### TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2025

01. Báo cáo tác động kinh doanh chung năm 2025	30
02. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh	32
03. Thành viên Ban điều hành	34
04. Tình hình đầu tư	40
05. Tình hình tài chính	42
06. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu	44

## 3

### BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

01. Đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh	48
02. Tình hình tài chính	49
03. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý	50
04. Kế hoạch phát triển trong tương lai	51

## 4

### ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

01. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của công ty	54
02. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám Đốc	55
03. Các kế hoạch định hướng của Hội đồng quản trị	56

## 5

### QUẢN TRỊ CÔNG TY

01. Hội đồng quản trị	60
02. Ban kiểm soát	64
03. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát	67

## 6

### BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

01. Tác động lên môi trường	74
02. Quản lý nguồn nhiên liệu và năng lượng	75
03. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường	76
04. Chính sách liên quan đến người lao động	77
05. Kết nối cộng đồng, nâng cao đời sống xã hội	80
06. Cùng nhau phát triển	82

## 7

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH

01. Thông tin chung	86
02. Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc	88
03. Báo cáo Kiểm toán độc lập	90
04. Bảng cân đối kế toán hợp nhất	92
05. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất	94
06. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất	96
07. Thuyết minh báo cáo tài chính	98

CHƯƠNG

1

THÔNG TIN CHUNG

- 01. Thông tin cơ bản
- 02. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh
- 03. Mô hình quản trị và bộ máy quản lý
- 04. Định hướng phát triển
- 05. Các yếu tố rủi ro

**HAGL Agrico**

Tên Công ty tiếng Việt:

CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG NGHIỆP QUỐC TẾ HOÀNG ANH GIA LAI

Tên Công ty tiếng Anh:

HOANG ANH GIA LAI AGRICULTURAL JOINT STOCK COMPANY

Tên viết tắt:

HAGL Agrico



GIẤY CHỨNG NHẬN  
ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP

GCNDN do Sở Tài chính tỉnh Gia  
Lai cấp lần đầu ngày 26/5/2010,  
thay đổi lần 21 ngày 12/03/2026



ĐỊA CHỈ

Tầng 11, Tòa nhà HAGL  
15 Trường Chinh, P. Pleiku,  
Tỉnh Gia Lai



SỐ ĐIỆN THOẠI

(+84) 2696 567 567



WEBSITE

www.haagrico.com



MÃ CỔ PHIẾU

HNG



MỆNH GIÁ CỔ PHẦN

10.000 VNĐ



TỔNG CỔ PHẦN

1.108.553.895

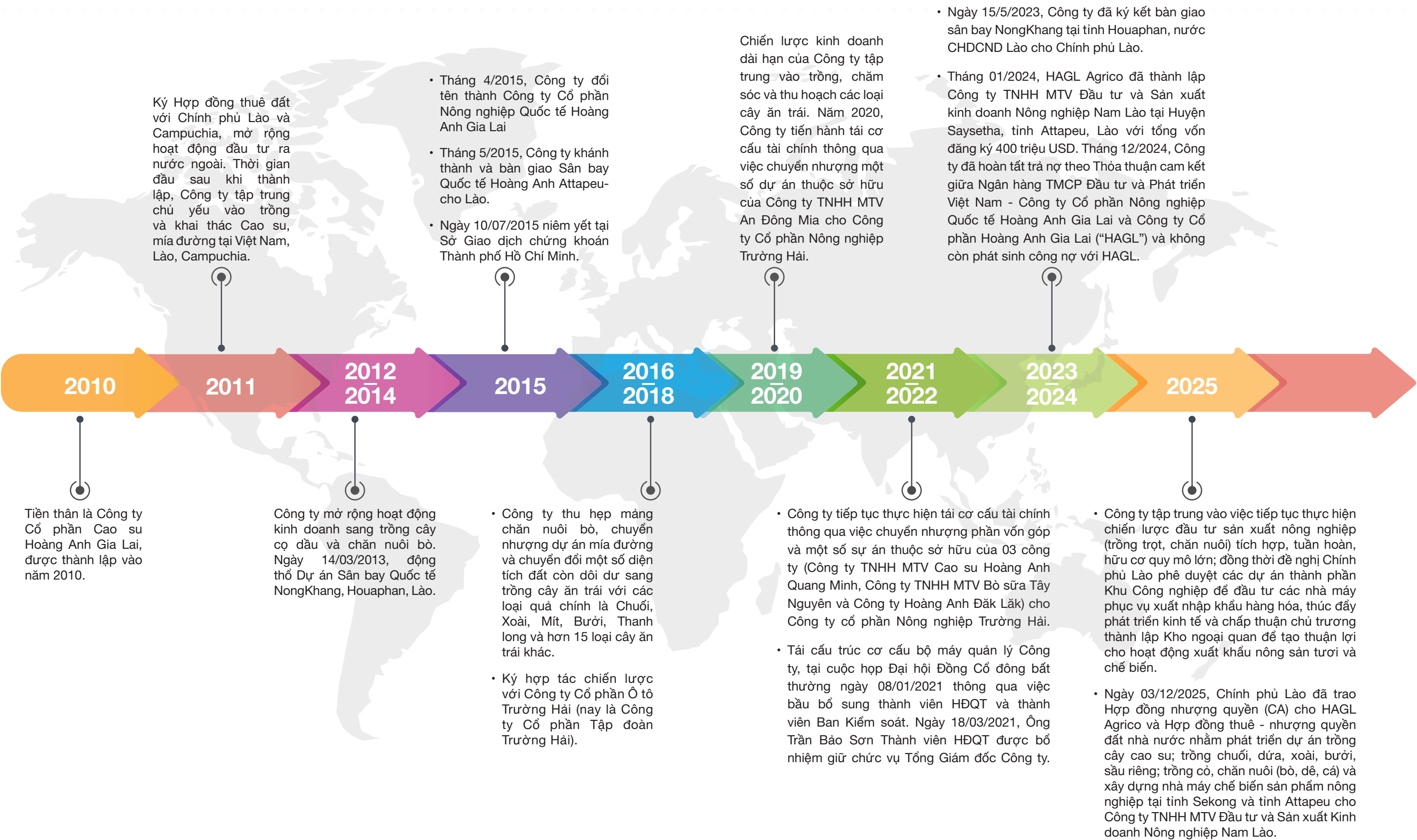


VỐN ĐIỀU LỆ

11.085.538.950.000 VNĐ

1. THÔNG TIN CƠ BẢN

Quá trình hình thành và phát triển





1. THÔNG TIN CƠ BẢN

Sự kiện trong năm 2025

Ngày 03/12/2025, Chính phủ Lào đã trao Hợp đồng nhượng quyền (CA) cho HAGL Agrico và Hợp đồng thuê - nhượng quyền đất nhà nước nhằm phát triển dự án trồng cây cao su; trồng chuối, dưa, xoài, bưởi, sầu riêng; trồng cỏ, chăn nuôi (bò, dê, cá) và xây dựng nhà máy chế biến sản phẩm nông nghiệp tại tỉnh Sekong và tỉnh Attapeu cho Công ty TNHH MTV Đầu tư và Sản xuất Kinh doanh Nông nghiệp Nam Lào.





## 2. NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH



### 2.1 Ngành nghề kinh doanh

#### Sản xuất trồng trọt:

- Trồng chuyên canh chuối quy mô lớn theo mô hình Xí nghiệp chuối khép kín.
- Trồng xoài, bưởi theo mô hình Xí nghiệp cây ăn trái kết hợp chăn nuôi bò.
- Sơ chế, đóng gói trái cây tươi và sản xuất sợi chuối từ nguồn phụ phẩm trong quá trình sản xuất trồng trọt.

#### Chăm sóc và khai thác cao su:

- Khai thác hiệu quả các diện tích cao su cho năng suất với các sản phẩm mủ nước và mủ sơ chế.





### 2.1 Ngành nghề kinh doanh

#### Sản xuất chăn nuôi:

- Chăn nuôi bò sinh sản, bê & bò thịt bán chăn thả, bò thịt vỗ béo tập trung theo mô hình Xí nghiệp chăn nuôi bò kết hợp trồng cây ăn trái.
- Cung cấp bò thịt thương phẩm cho các thị trường.
- Sản xuất phân hữu cơ từ nguồn phụ phẩm trong quá trình sản xuất chăn nuôi.

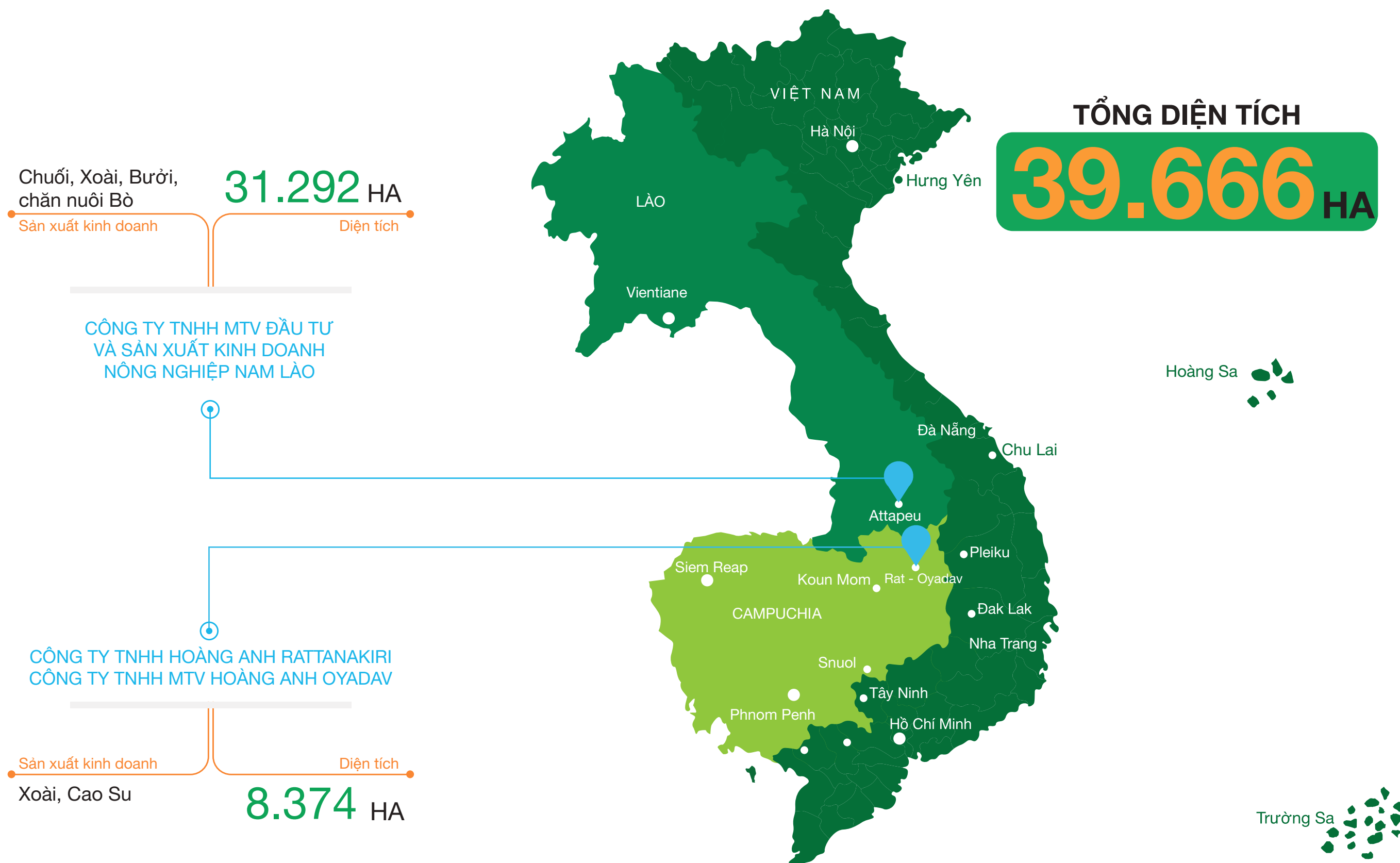
#### Sản xuất công nghiệp phục vụ nông nghiệp:

- Nhà máy sản xuất bao bì, nhựa, thiết bị - cơ khí;
- Nhà máy sơ chế và chế biến trái cây, chế biến lâm sản và sản xuất viên nén gỗ;
- Kho lạnh, kho vật tư và kho ngoại quan.



2. NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH

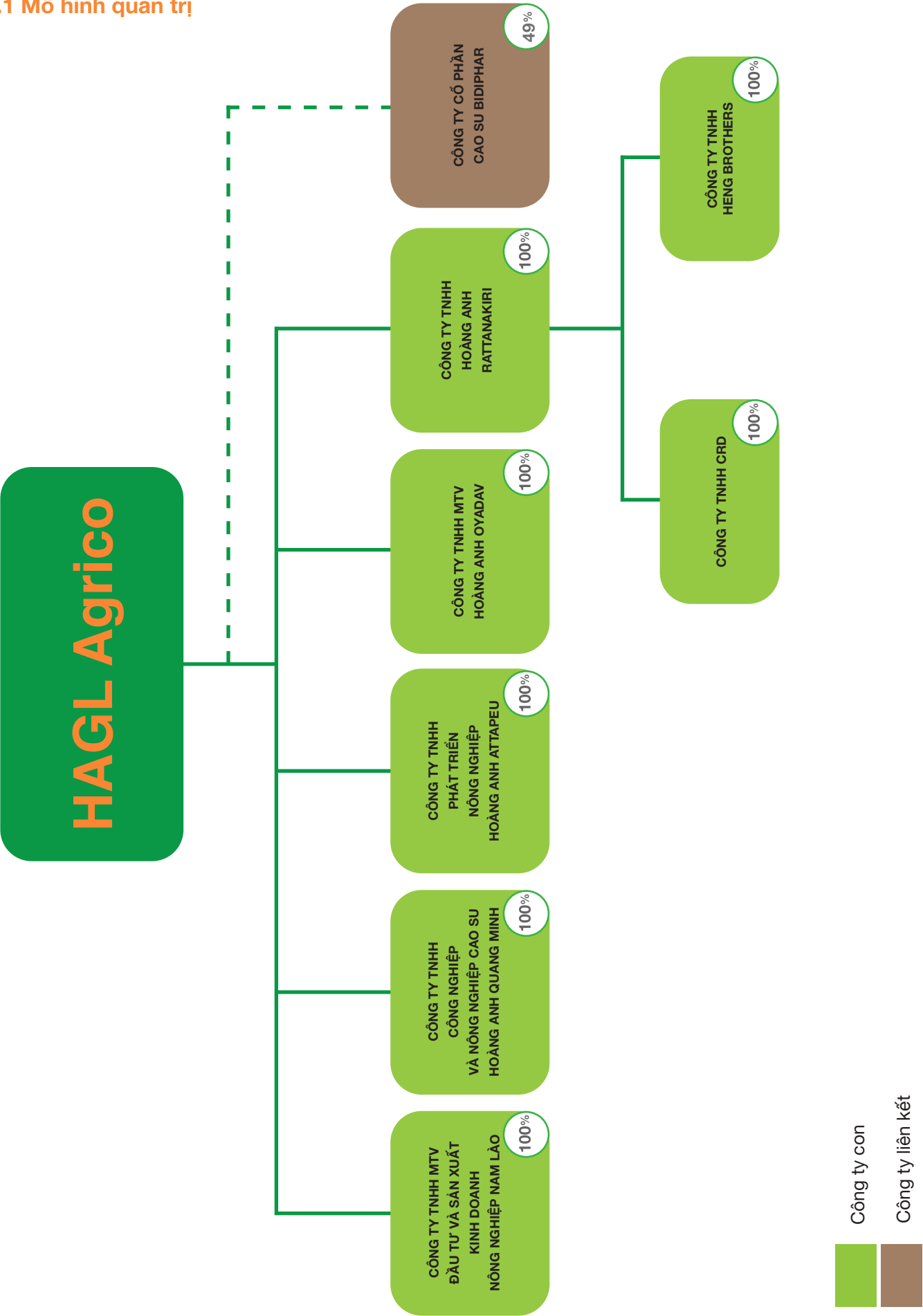
2.2 Địa bàn kinh doanh



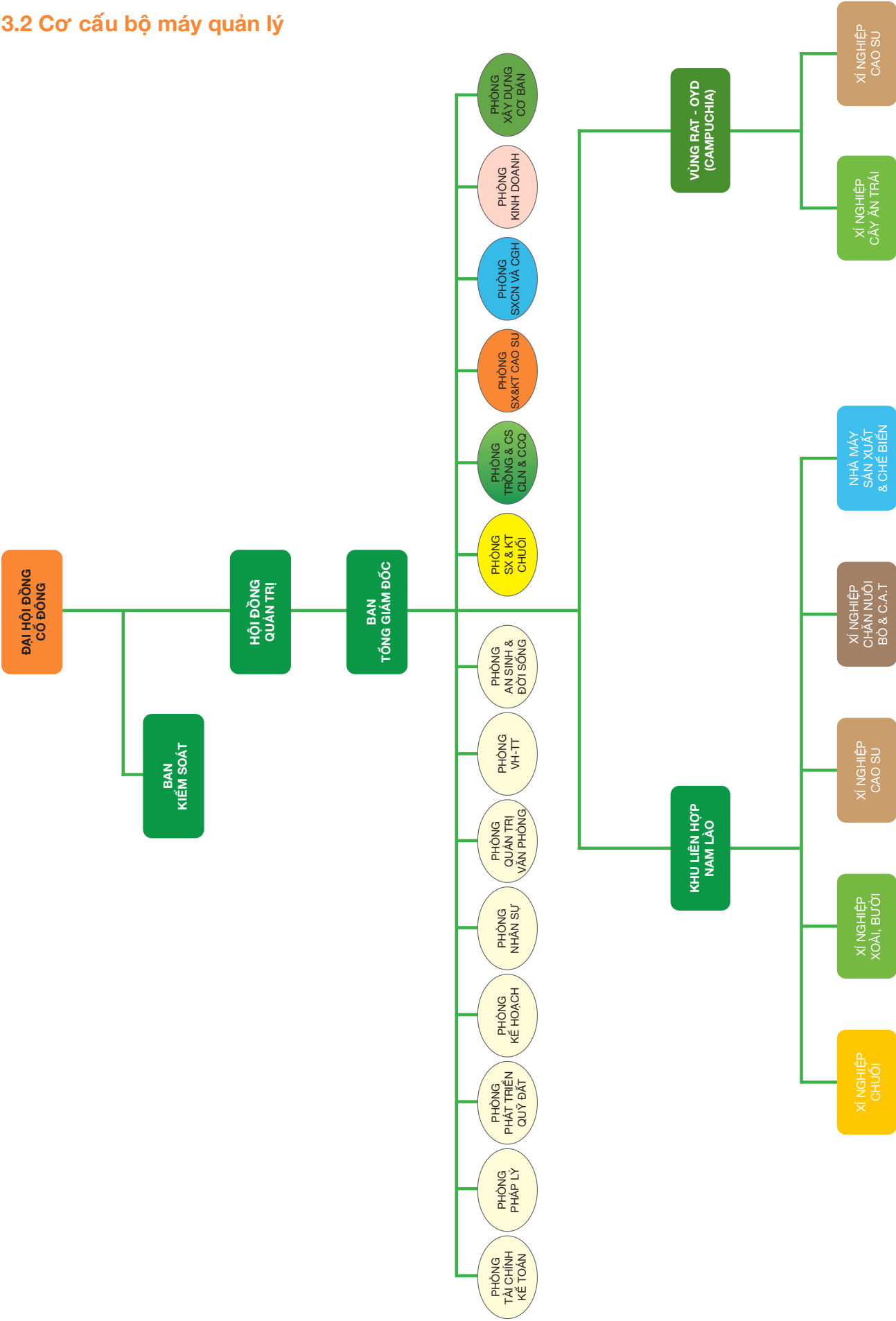


3. MÔ HÌNH QUẢN TRỊ VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ

3.1 Mô hình quản trị



3.2 Cơ cấu bộ máy quản lý



















3. MÔ HÌNH QUẢN TRỊ VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ

3.3 Các công ty con, công ty liên kết

7

CÔNG TY CON

CÔNG TY TNHH MTV ĐẦU TƯ VÀ SẢN XUẤT KINH DOANH NÔNG NGHIỆP NAM LÀO			
 Trụ sở	 Vốn điều lệ	 Tỷ lệ sở hữu	 Lĩnh vực kinh doanh
Attapeu, Lào	400 Triệu USD	100%	Đầu tư và sản xuất Nông nghiệp (trồng trọt, chăn nuôi, chế biến), kinh doanh dịch vụ khách sạn.
CÔNG TY TNHH CÔNG NGHIỆP VÀ NÔNG NGHIỆP CAO SU HOÀNG ANH - QUANG MINH			
 Trụ sở	 Vốn điều lệ	 Tỷ lệ sở hữu	 Lĩnh vực kinh doanh
Attapeu, Lào	40 Triệu USD	100%	Trồng các loại cây ăn trái, cây cao su, chế biến mủ cao su; Chăn nuôi bò.
CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP HOÀNG ANH ATTAPEU			
 Trụ sở	 Vốn điều lệ	 Tỷ lệ sở hữu	 Lĩnh vực kinh doanh
Attapeu, Lào	85 Triệu USD	100%	Trồng cây ăn trái, cao su, chế biến mủ cao su; Chăn nuôi bò.
CÔNG TY TNHH HOÀNG ANH RATTANAKIRI			
 Trụ sở	 Vốn điều lệ	 Tỷ lệ sở hữu	 Lĩnh vực kinh doanh
Ratanakiri, Campuchia	16 Triệu USD	100%	Trồng cây cao su, chế biến mủ cao su

CÔNG TY TNHH HENG BROTHERS			
 Trụ sở	 Vốn điều lệ	 Tỷ lệ sở hữu	 Lĩnh vực kinh doanh
Ratanakiri, Campuchia	17 Triệu USD	100%	Trồng cây cao su, chế biến mủ cao su
CÔNG TY TNHH CRD			
 Trụ sở	 Vốn điều lệ	 Tỷ lệ sở hữu	 Lĩnh vực kinh doanh
Ratanakiri, Campuchia	57 Triệu USD	100%	Trồng các loại cây ăn trái, trồng cây cao su, chế biến mủ cao su.
CÔNG TY TNHH MTV HOÀNG ANH OYADAV			
 Trụ sở	 Vốn điều lệ	 Tỷ lệ sở hữu	 Lĩnh vực kinh doanh
Ratanakiri, Campuchia	67 Triệu USD	100%	Trồng các loại cây ăn trái, trồng cây cao su, chế biến mủ cao su.

1

CÔNG TY LIÊN KẾT

CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU BIDIPHAR		
 Vốn điều lệ	 Tỷ lệ sở hữu	 Lĩnh vực kinh doanh
356 Tỷ VND	49,14%	Trồng cây cao su, chế biến mủ cao su.



## 4. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

### 4.1 Các mục tiêu chủ yếu của công ty

- Trồng chuyên canh cây chuối với quy mô lớn; Trồng các loại cây ăn trái (sầu riêng, xoài, bưởi), cây lâm nghiệp kết hợp trang trại chăn nuôi bò.
- Gia tăng sản lượng trái cây tươi xuất khẩu và phát triển quy mô đàn bò.
- Mở rộng thị trường xuất khẩu, xây dựng thương hiệu sản phẩm nông nghiệp của công ty.
- Nâng cao năng suất – Ổn định chất lượng.



### 4.2 Chiến lược phát triển

Hình thành Khu liên hợp thực hiện chiến lược sản xuất nông nghiệp quy mô lớn có tính tích hợp, tuần hoàn, gồm các hoạt động đầu tư và sản xuất kinh doanh:

- Trồng chuyên canh cây Chuối;
- Đầu tư các nhà máy công nghiệp phục vụ sản xuất nông nghiệp quy mô lớn;
- Chăn nuôi bò sinh sản, bê & bò thịt bán chăn thả, bò thịt vỗ béo tập trung kết hợp trồng cây ăn trái;
- Phát triển các dự án có tính tích hợp, tuần hoàn trong Khu liên hợp;
- Ứng dụng cơ giới hóa, công nghệ sinh học và số hóa trong toàn chuỗi hoạt động sản xuất kinh doanh;
- Xuất khẩu cho thị trường các sản phẩm nông nghiệp có nguồn gốc hữu cơ (tươi và chế biến) với năng suất và chất lượng cao.

“ Đầu tư sản xuất nông nghiệp với chuỗi giá trị khép kín có quy mô lớn, mang tính hữu cơ, tích hợp và tuần hoàn trên nền tảng công nghiệp và số hóa được quản lý vận hành mang tính công nghiệp (cơ giới hóa, điện khí hóa, tự động hóa và điều khiển thông minh). Sử dụng năng lượng tái tạo, bảo vệ môi trường, phát triển nông nghiệp xanh và bền vững.

”



## 4. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

### 4.3 Các mục tiêu phát triển bền vững, chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của công ty

- Đầu tư xây dựng đồng bộ nông trường, trang trại; hệ thống giao thông - điện - thủy lợi, công trình trên đất và máy móc thiết bị phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh;
- Chuyển đổi các vườn cao su và cây ăn trái không hiệu quả sang quy hoạch chăn nuôi bò;
- Nghiên cứu và sản xuất các sản phẩm gia tăng giá trị khác từ hoạt động sản xuất trồng trọt và chăn nuôi nhằm hạn chế xả thải ra môi trường;
- Phát triển các dự án có tính tích hợp và tuần hoàn để đa dạng hóa sản phẩm cung cấp cho thị trường cũng như giảm lãng phí và sử dụng hiệu quả nguồn tài nguyên;
- Ứng dụng cơ giới hóa, điện khí hóa, tự động hóa và phần mềm quản trị vào hoạt động sản xuất kinh doanh;
- Đầu tư xây dựng và đưa vào hoạt động các công trình tiện ích phục vụ đời sống sinh hoạt của cán bộ nhân viên;
- Đào tạo và huấn luyện đội ngũ nhân sự nhằm đáp ứng các chỉ tiêu về năng suất - chất lượng - chi phí - hiệu quả;
- Tuyển dụng và phát triển nhân lực tại địa phương.





5. CÁC YẾU TỐ RỦI RO

HAGL Agrico hoạt động trên nhiều lãnh thổ khác nhau, vì vậy có những rủi ro tiềm tàng gắn liền với đặc điểm của từng lãnh thổ và điều kiện kinh tế. Do đó, Công ty đã xác định các loại rủi ro và thực hiện các biện pháp để quản lý các rủi ro đó.

5.1 Rủi ro thị trường

Bản chất:

Nhật Bản, Trung Quốc, Tây Á là thị trường tiêu thụ nông sản lớn và cũng là nguồn nhập khẩu vật tư đầu vào chính của Công ty, do vậy tiềm ẩn rủi ro về giá cả đầu vào và giá bán.

Biện pháp hạn chế rủi ro:

Công ty quản lý rủi ro giá cả đầu vào bằng hệ thống kiểm soát chi phí hiệu quả, kiểm soát, đảm bảo chi phí đầu tư và giá thành ở mức thấp nhất. Về đầu ra, Công ty ứng dụng Khoa học – Kỹ thuật – Công nghệ để nâng cao năng suất, đảm bảo nhất quán chất lượng sản phẩm đầu ra ổn định.

Theo Chiến lược và định hướng Giai đoạn 2023-2027, Công ty sẽ nghiên cứu áp dụng các công cụ phòng ngừa rủi ro như hợp đồng mua bán kì hạn, hợp đồng mua bán dài hạn ký với các đối tác lớn với giá cố định trước, bám sát tình hình thị trường để tăng cường năng lực dự báo cung cầu, giá cả và xu hướng biến động tại thị trường mục tiêu.

Ngoài ra, Công ty đang mở rộng mạng lưới tiêu thụ ra EU và các nước phát triển khác ở khu vực châu Á như Hàn Quốc, Nhật Bản,...

Công ty từng bước đa dạng hóa thị trường tiêu thụ nông sản, tập trung vào những quốc gia phát triển để tránh ảnh hưởng rủi ro biến động giá của một thị trường.

Đồng thời mở rộng thêm các sản phẩm nông nghiệp chế biến từ trồng trọt các loại cây ăn trái và chăn nuôi.



5.2 Rủi ro tỷ giá

Bản chất:

Trong năm qua, nền kinh tế toàn cầu biến động hầu hết các đồng nội tệ tại một số quốc gia mất giá mạnh với đồng Đô la Mỹ. Điều này ảnh hưởng trực tiếp tới hoạt động xuất nhập khẩu của các công ty con đang thực hiện dự án tại Lào.

Biện pháp hạn chế rủi ro:

Để giảm thiểu biến động tỷ giá trên Bảng cân đối kế toán hợp nhất của Công ty, nhóm các công ty con tại Lào đã hoàn tất thủ tục pháp lý để sử dụng đồng Đô la Mỹ vốn là đồng tiền có độ ổn định về tỷ giá cao là đơn vị tiền hạch toán trong sổ sách kế toán. Hoạt động kinh doanh của Công ty bao gồm cả xuất khẩu và nhập khẩu. Nguồn thu từ xuất khẩu có thể giúp Công ty chủ động hơn trong việc phòng ngừa rủi ro tỷ giá. Kế hoạch nhập khẩu và xuất khẩu liên quan đến đối tác nước ngoài đều được Công ty tính toán kỹ lưỡng về thời gian thực hiện cũng như thời hạn thanh toán để hạn chế rủi ro tỷ giá ở mức thấp nhất. Hoạt động xuất nhập khẩu thực hiện chủ yếu bằng Đô la Mỹ.



5.3 Rủi ro lãi suất

Bản chất:

Hoạt động Công ty đang trong giai đoạn đầu tư, cần nhu cầu vốn lớn để thực hiện các dự án. Tổng nguồn vốn này chủ yếu được huy động từ các Tổ chức tín dụng và các bên liên quan với lãi suất thả nổi. Nếu lãi suất tăng cao sẽ làm tăng chi phí lãi vay và gây khó khăn cho hoạt động sản xuất kinh doanh và khả năng cạnh tranh của Công ty.

Biện pháp hạn chế rủi ro:

Tối ưu cấu trúc nguồn vốn cho hoạt động đầu tư và hoạt động sản xuất kinh doanh. Giám sát chặt chẽ hợp đồng, giảm vốn bị chiếm dụng, nhanh chóng thu hồi vốn, quản lý chặt chẽ lưu kho hàng hóa và vật tư để tăng vòng quay vốn lưu động, giảm áp lực chi phí sử dụng vốn.

“Thị trường nông sản cũng bị chi phối bởi các rào cản thuế quan, kỹ thuật...”

5.4 Rủi ro tiến độ triển khai dự án

Bản chất:

Ngành nghề hoạt động của Công ty bao gồm: trồng cây caosu; trồng chuối, dưa; xoài, bưởi, sầu riêng; chăn nuôi bò. đều có thời gian triển khai dự án dài từ 2 đến 7 năm. Vì vậy, các công tác từ thủ tục pháp lý, xử lý môi trường, quá trình xây dựng, trồng trọt, chăn nuôi đều gắn liền với thời gian triển khai dự án. Bất kỳ vướng mắc phát sinh ở bất kỳ khâu nào cũng có thể ảnh hưởng lớn đến tiến độ dự án, có thể làm chậm tốc độ quay vòng vốn, ảnh hưởng chất lượng cây trồng và sản lượng thu hoạch, tác động tiêu cực đến kết quả kinh doanh.

Biện pháp hạn chế rủi ro:

Với nhiều kinh nghiệm trong quản lý dự án và mối quan hệ tốt với các cơ quan chức năng có liên quan, Công ty luôn chủ động trong kế hoạch triển khai về mặt pháp lý các dự án của mình. Bên cạnh đó, nhờ có nhiều dự án được tiến hành gối đầu nhau, xen kẽ cây ngắn ngày và dài ngày, kế hoạch kinh doanh và tốc độ quay vòng vốn của Công ty không bị phụ thuộc vào từng dự án riêng lẻ. Chuẩn hóa quy trình kỹ thuật đảm bảo tính ổn định về chất lượng đầu ra và liên kết với các đơn vị logistics nâng cao tính chủ động vận chuyển, đảm bảo kiểm soát chất lượng trong quá trình lưu chuyển hạn chế các rủi ro liên quan hiệu quả kinh doanh.



5. CÁC YẾU TỐ RỦI RO

5.5 Rủi ro pháp lý

Bản chất:

Hoạt động kinh doanh của Công ty được chi phối chủ yếu bởi Luật Doanh nghiệp, Luật Đầu tư và các văn bản pháp luật về chứng khoán, thị trường chứng khoán, các văn bản Luật và hướng dẫn dưới Luật hiện đang trong quá trình hoàn thiện, sự thay đổi về pháp luật và các chính sách có thể xảy ra sẽ ít nhiều ảnh hưởng đến hoạt động quản trị, kinh doanh của Công ty. Ngoài ra, thị trường nông sản cũng bị chi phối bởi các rào cản thuế quan, kỹ thuật, môi trường là bảo hộ của các quốc gia nhập khẩu.

Biện pháp hạn chế rủi ro:

Công ty xây dựng bộ phận pháp lý có chuyên môn, giàu kinh nghiệm và am hiểu hệ thống pháp luật. Thường xuyên cập nhật các thay đổi về luật pháp và các ảnh hưởng pháp lý nếu có đối với hoạt động kinh doanh của Công ty để kịp thời tư vấn cho Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc. Ngoài ra, bộ phận pháp lý còn có trách nhiệm rà soát các văn bản hợp đồng trong những giao dịch hằng ngày của Công ty để hạn chế các rủi ro có liên quan. Có các biện pháp dự báo và đa dạng hóa thị trường đầu ra để tránh bị phụ thuộc một thị trường.



5.6 Rủi ro nhân sự

Bản chất:

Nhân sự là nguồn lực quan trọng đóng góp vào sự thành công phát triển của mỗi doanh nghiệp. Tuy nhiên, nguồn lực này lại tiềm ẩn không ít những rủi ro gây ra những ảnh hưởng cho doanh nghiệp. Vì vậy, vấn đề quản trị rủi ro nhân sự luôn là vấn đề trọng yếu đối với Ban lãnh đạo.

Biện pháp hạn chế rủi ro:

Công ty tập trung phát triển lực lượng nhân lực công nghiệp trong nông nghiệp có tính kỷ luật và tuân thủ hệ thống, đồng thời tăng cường đội ngũ chuyên gia để nghiên cứu ứng dụng kỹ thuật – công nghệ cao. Bên cạnh đó, Công ty tập trung phát triển lãnh đạo Khối/Ban, Khu liên hợp, Xí nghiệp từ đội ngũ nhân sự có năng lực quản trị và tổ chức lãnh đạo; Tập trung phát triển đội ngũ quản lý điều hành hoạt động sản xuất trực tiếp cho các Xí nghiệp/Nhà máy; Ưu tiên phát triển nhân sự là người địa phương. Ngoài ra, Công ty còn chú trọng tuyển dụng, đào tạo, huấn luyện tay nghề cho công nhân và chăm lo đời sống vật chất, tinh thần của người lao động. Bên cạnh đó, Công ty cũng xây dựng các chính sách lương, thưởng, bảo hiểm và phúc lợi cạnh tranh để thu hút, giữ chân nhân sự chất lượng cao. Nâng cao năng lực đổi mới, hiện đại hóa công tác quản lý các cấp để nâng cao sức cạnh tranh trong thời kỳ hội nhập kinh tế. Tiêu chuẩn hóa nhân sự làm căn cứ sử dụng, bồi dưỡng, tuyển dụng và đánh giá nhân sự. Mỗi lĩnh vực, phòng, ban có các tiêu chuẩn chuyên môn riêng được xây dựng căn cứ phát triển mục tiêu chung Công ty, đồng thời đa dạng hóa các kỹ năng, đảm bảo khả năng thích ứng lao động khi có điều chỉnh nội bộ.

5.7 Rủi ro phi hệ thống khác

Bản chất:

Ngoài các rủi ro nêu trên, ngành kinh doanh nông nghiệp cũng luôn phải đối mặt với các rủi ro khách quan khác, như: dịch bệnh, thiên tai, hạn hán, bão lụt, hỏa hoạn, v.v... Các rủi ro phi hệ thống này có ảnh hưởng lớn đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Biện pháp hạn chế rủi ro:

Công ty sẽ từng bước thí điểm áp dụng công nghệ cao trong dự báo thiên tai, dịch bệnh để có các biện pháp ứng phó chủ động. Với các loại rủi ro đã phát sinh và có thể dự đoán, Công ty có phương án cụ thể thực hiện các biện pháp phòng tránh rủi ro. Đối với thiên tai: thống kê để nắm thông tin khí hậu thời tiết theo mùa tại khu vực dự án, theo dõi thường xuyên tình hình thời tiết cực đoan trên các phương tiện thông tin đại chúng để kịp thời có biện pháp phòng, chống và ứng phó kịp thời, hiệu quả. Kiểm tra và lên kế hoạch thực hiện tu bổ, sửa chữa hệ thống giao thông nội bộ dự án, công trình hoàn thành trước mưa bão, đảm bảo hệ thống, thiết bị thông tin liên lạc luôn hoạt động hiệu quả để kịp thời thông báo khi gặp sự cố, tình huống nguy hiểm, bất lợi. Đối với dịch bệnh vật nuôi: thường xuyên theo dõi phát hiện dịch nhanh, kịp thời dập dịch, tiêu độc hạn chế lây lan, giảm tối đa thiệt hại do dịch bệnh gây ra, đặc biệt là các bệnh dễ lây lan và gây hậu quả nghiêm trọng, đảm bảo an toàn vật nuôi.

Đối với vườn cây: tăng cường các hoạt động chuyên môn giám sát tía cành, nhánh, dọn vườn chống cháy, xây dựng và hoàn thiện hệ thống công trình thủy lợi, đảm bảo vật nuôi và cây trồng không thiếu nước trong mùa khô. Làm tốt công tác giám sát vườn cây phát hiện sớm khả năng diễn biến của dịch, để có biện pháp khoanh vùng, xử lý kịp thời, kiên quyết không để dịch bệnh lây lan ra diện rộng. Công ty tiến hành đánh giá xác suất xảy ra rủi ro cho từng ngành và mức thiệt hại phát sinh khi xảy ra rủi ro để có biện pháp xử lý thích hợp. Đồng thời, để giảm thiểu thiệt hại do các rủi ro phi hệ thống gây ra, Công ty đã và đang sử dụng các loại hình dịch vụ bảo hiểm phù hợp từ các tổ chức uy tín. Công ty đã mua đầy đủ các loại bảo hiểm rủi ro nhà xưởng, bảo hiểm cây trồng cho các nông trường Cao su, cây ăn trái. Mua bảo hiểm tai nạn lao động cho cán bộ công nhân viên, bảo hiểm trách nhiệm với bên thứ ba.





## CHƯƠNG

# 2

### TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2025

- 01. Báo cáo tác động kinh doanh chung năm 2025
- 02. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh
- 03. Thành viên Ban điều hành
- 04. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án
- 05. Tình hình tài chính
- 06. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu





## 1. BÁO CÁO TÁC ĐỘNG KINH DOANH CHUNG NĂM 2025

Trong năm qua, nền kinh tế Việt Nam tiếp tục chịu ảnh hưởng nặng nề từ những yếu tố toàn cầu, khi chính sách thắt chặt tiền tệ tại nhiều quốc gia vẫn được duy trì, khiến lãi suất ngân hàng cao và tín dụng bị hạn chế. Mức tiêu dùng trong nước duy trì ở mức thấp, lạm phát tiếp tục gia tăng, tạo áp lực lên các yếu tố sản xuất. Thị trường tài chính vẫn diễn biến bất ổn, kéo theo những biến động khó lường, tác động trực tiếp đến các hoạt động kinh tế và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Tuy nhiên, với sự nỗ lực và tinh thần chủ động của Ban lãnh đạo cùng đội ngũ cán bộ nhân viên, Công ty đã triển khai những giải pháp linh hoạt, kịp thời và phù hợp, giúp ứng phó hiệu quả với từng giai đoạn phát triển sản xuất và kinh doanh.

HAGL Agrico là Công ty nông nghiệp có diện tích lớn trồng cây ăn trái: Chuối, Xoài, Bưởi; trồng cây Cao su và chăn nuôi Bò. Với các lợi thế về diện tích và kinh nghiệm hoạt động lâu năm, Công ty đang có cơ hội phát triển góp phần thúc đẩy kinh tế, xã hội, cải thiện môi trường và phát triển bền vững.





2. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

2.1 Kết quả hoạt động kinh doanh trong năm 2025 so với năm 2024

ĐVT: Tỷ đồng

CHỈ TIÊU	2024	2025	% thực hiện 2025 so với 2024
Doanh thu thuần	492	678	138%
Lỗ trước thuế	(1.282)	(980)	
Lỗ sau thuế	(1.282)	(987)	

2.2 Cơ cấu doanh thu theo lĩnh vực ngành nghề

ĐVT: Tỷ đồng

NGÀNH NGHỀ	2024	2025	% thực hiện 2025 so với 2024
Cao su	301	350	116%
Cây ăn trái	187	321	172%
Cung cấp dịch vụ	3	6	200%
Sản phẩm, hàng hóa	1	1	100%
TỔNG CỘNG	492	678	138%

2.3 Tình hình thực hiện so với kế hoạch

ĐVT: Tỷ đồng

CHỈ TIÊU	KH 2025	TH 2025	% thực hiện so với kế hoạch
Doanh thu thuần	1.088	678	62%
Lỗ trước thuế	(854)	(980)	115%

Năm 2025, Công ty ghi nhận sự phục hồi tích cực về doanh thu, với mức tăng trưởng 38% so với năm 2024. Động lực tăng trưởng chủ yếu đến từ mảng cây ăn trái, với sản lượng tiêu thụ đạt 26.172 tấn, tương ứng doanh thu 321 tỷ đồng, tăng 72% so với cùng kỳ. Bên cạnh đó, mảng cao su duy trì sự ổn định với sản lượng 7.823 tấn, doanh thu đạt 350 tỷ đồng. Tổng doanh thu thuần trong năm đạt 678 tỷ đồng, tương ứng hoàn thành 62% kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Mặc dù doanh thu có sự cải thiện, giảm lỗ sau thuế 295 tỷ đồng so với năm 2024, Công ty vẫn ghi nhận lỗ sau thuế 987 tỷ đồng, phản ánh áp lực lớn từ chi phí tài chính và quá trình tái cơ cấu hoạt động.

Các nguyên nhân chính ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh trong năm bao gồm:

- Chi phí tài chính ở mức cao: Phần lớn dư nợ vay của Công ty phát sinh từ hoạt động cơ cấu lại các khoản nợ trong các năm trước. Tại thời điểm 31/12/2025, tổng dư nợ vay đạt 10.448 tỷ đồng, làm phát sinh chi phí lãi vay lớn, ảnh hưởng đáng kể đến kết quả lợi nhuận.
- Trong năm 2025, Công ty tiếp tục rà soát và đánh giá lại hiệu quả các vườn cây, thực hiện chuyển đổi đối với các diện tích không còn hiệu quả kinh tế, qua đó ghi nhận chi phí chuyển đổi 747 tỷ đồng.

Trong bối cảnh còn nhiều khó khăn, kết quả năm 2025 cho thấy Công ty đang từng bước chuyển dịch cơ cấu hoạt động theo hướng tập trung vào các lĩnh vực có hiệu quả cao hơn. Việc chủ động xử lý các tài sản kém hiệu quả và tái cơ cấu tài chính, dù tạo áp lực ngắn hạn lên lợi nhuận, sẽ là nền tảng quan trọng để cải thiện hiệu quả hoạt động và khả năng sinh lời trong các năm tiếp theo.



3. THÀNH VIÊN BAN ĐIỀU HÀNH

3.1 Ban điều hành

Thông tin Hội đồng quản trị “HĐQT”

Họ và tên	Chức vụ
Ông Trần Bá Dương	Chủ tịch HĐQT
Ông Trần Bảo Sơn	Thành viên HĐQT
Bà Võ Thị Mỹ Hạnh	Thành viên HĐQT không điều hành



Ông Trần Bá Dương  
Chủ tịch HĐQT

- Họ và tên: Trần Bá Dương
- Năm sinh: 1960
- Trình độ chuyên môn:  
Kỹ sư cơ khí – Trường Đại học Bách khoa TP. HCM
- Quá trình công tác:
  - Từ năm 2007 đến nay:  
Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Tập đoàn Trường Hải
  - Từ ngày 08/01/2021 đến nay:  
Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Nông nghiệp Quốc tế Hoàng Anh Gia Lai
- Các chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:  
Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Tập đoàn Trường Hải



Ông Trần Bảo Sơn  
Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc

- Họ và tên: Trần Bảo Sơn
- Năm sinh: 1973
- Trình độ chuyên môn:  
Cử nhân Quản trị kinh doanh- Trường Đại học Kinh doanh & Công nghệ Hà Nội
- Quá trình công tác:
  - Từ năm 1997 đến nay:  
Công tác tại Công ty Cổ phần Tập đoàn Trường Hải
- Công tác hiện nay tại HAGL Agrico:  
Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
- Các chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:  
Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Nông nghiệp Trường Hải



3. THÀNH VIÊN BAN ĐIỀU HÀNH



Bà Võ Thị Mỹ Hạnh  
Thành viên HĐQT không điều hành

- Họ và tên: Võ Thị Mỹ Hạnh
- Năm sinh: 1977
- Trình độ chuyên môn:  
Cử nhân Luật, Thạc sĩ quản trị kinh doanh
- Quá trình công tác:
  - Từ năm 2001 đến nay:  
Công tác tại CTCP Hoàng Anh Gia Lai
- Công tác hiện nay tại HAGL Agrico:  
Thành viên HĐQT không điều hành
- Các chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:  
Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Hoàng Anh Gia Lai, Giám đốc Công ty TNHH Hưng Thắng Lợi Gia Lai

3.2 Những thay đổi trong Ban điều hành

Ngày 01/08/2025, căn cứ Nghị quyết Hội đồng quản trị số 08/25/NQ-HĐQT/HAGL Agrico về việc Miễn nhiệm và bổ nhiệm chức danh Phó Tổng Giám đốc Công ty như sau:

	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Ông Phan Bá Cường	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 01/08/2025
2	Ông Nguyễn Hoàng Phi	Phó Tổng Giám đốc	Miễn nhiệm ngày 01/08/2025



Ông Phan Bá Cường  
Phó Tổng Giám đốc

- Họ và tên: Phan Bá Cường
- Năm sinh: 1977
- Trình độ chuyên môn:  
Cử nhân Tài chính kế toán
- Quá trình công tác:
  - Từ năm 2008 đến nay:  
Công tác tại Công ty Cổ phần Tập đoàn Trường Hải
- Từ ngày 01/08/2025 đến nay:  
Công tác tại Công ty Cổ phần Nông nghiệp Quốc tế Hoàng Anh Gia Lai
- Công tác hiện nay tại HAGL Agrico:  
Phó Tổng Giám đốc
- Các chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:  
Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Nông nghiệp Trường Hải

Thông tin Ban Tổng Giám đốc

Ông Trần Bảo Sơn	Tổng Giám đốc
Ông Phan Bá Cường	Phó Tổng Giám đốc



3. THÀNH VIÊN BAN ĐIỀU HÀNH

Thông tin Ban Kiểm soát

Ông Bùi Minh Khoa	Trưởng Ban kiểm soát
Ông Đặng Công Trực	Thành viên Ban kiểm soát
Bà Bùi Thị Liễu	Thành viên Ban kiểm soát



Ông Bùi Minh Khoa  
Trưởng Ban kiểm soát

Họ và tên: Bùi Minh Khoa  
Năm sinh: 1982

Trình độ chuyên môn:  
Cử nhân Tài chính Ngân hàng

Quá trình công tác:

- ▶ Từ năm 2005 – năm 2007:  
Trợ lý Kiểm toán Công ty TNHH Kiểm toán Chuẩn Việt
- ▶ Từ năm 2007 - năm 2011:  
Trưởng nhóm Kiểm toán Công ty TNHH Kiểm toán Chuẩn Việt
- ▶ Từ năm 2011- năm 2012:  
Trưởng phòng Kiểm toán Công ty TNHH Kiểm toán Immanuel
- ▶ Từ năm 2013 - năm 2017:  
Giám đốc Kiểm toán Công ty TNHH Kiểm toán KSI Việt Nam
- ▶ Từ năm 2017 - năm 2021:  
Trưởng Bộ phận Kiểm soát nội bộ Công ty Cổ phần Ô tô Trường Hải (THACO)
- ▶ Từ năm 2021 đến nay:  
Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Nông nghiệp Trường Hải

Công tác hiện nay tại HAGL Agrico:  
Trưởng Ban kiểm soát

Các chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:  
Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Nông nghiệp Trường Hải



Ông Đặng Công Trực  
Thành viên Ban kiểm soát

Họ và tên: Đặng Công Trực  
Năm sinh: 1970

Trình độ chuyên môn:  
Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh – Đại học Apollos (USA), Cử nhân kinh tế - Đại học Kinh tế Tp. HCM

Quá trình công tác:

- ▶ Từ 01/04/2006 - 31/12/2006:  
Phụ trách Tư vấn Tài chính kế toán – Ban Tư vấn – Kiểm toán nội bộ Công ty Cổ phần Tập đoàn Trường Hải
- ▶ Từ 01/01/2007 đến nay:  
Thành viên Ban kiểm soát kiêm trưởng Ban kiểm soát nội bộ Công ty Cổ phần Tập đoàn Trường Hải

Công tác hiện nay tại HAGL Agrico:  
Thành viên Ban kiểm soát

Các chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:  
- Trưởng Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Tập đoàn Trường Hải  
- Trưởng Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Nông nghiệp Trường Hải



Bà Bùi Thị Liễu  
Thành viên Ban kiểm soát

Họ và tên: Bùi Thị Liễu  
Năm sinh: 1982

Trình độ chuyên môn:  
Cử nhân

Quá trình công tác:

Từ tháng 10/2007 đến nay:  
Công tác tại Công ty cổ phần Tập đoàn Trường Hải

Công tác hiện nay tại HAGL Agrico:  
Thành viên Ban kiểm soát

Các chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:  
• Phó Giám đốc Ban Kế toán Công ty Cổ phần tập đoàn Trường Hải  
• Trưởng Ban kiểm soát Công ty cổ phần Dịch vụ Phú Nhuận



Bà Đỗ Vũ Hải Hà  
Kế toán trưởng

Họ và tên: Đỗ Vũ Hải Hà  
Năm sinh: 1986

Trình độ chuyên môn:  
Cử nhân kinh tế

Quá trình công tác:

- ▶ Từ tháng 07/2008-10/2012:  
Kiểm toán viên Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn (A&C) Hồ Chí Minh.
- ▶ Từ tháng 07/2014-01/2017:  
Kiểm soát viên/kiểm toán viên nội bộ Công ty Cổ phần Điện Gia Lai.
- ▶ Từ tháng 02/2017- 04/2022:  
Trưởng Phòng Tài chính Kế toán - Tập đoàn Nông nghiệp Quốc tế Olam – Dự án Hồ tiêu Chư Pưh Gia Lai- Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Trường Thịnh.
- ▶ Từ tháng 5/2022-3/2023: Trưởng Phòng Kế toán Hợp nhất Công ty Cổ phần Nông Nghiệp Trường Hải.

Công tác hiện nay tại HAGL Agrico:  
Kế toán trưởng

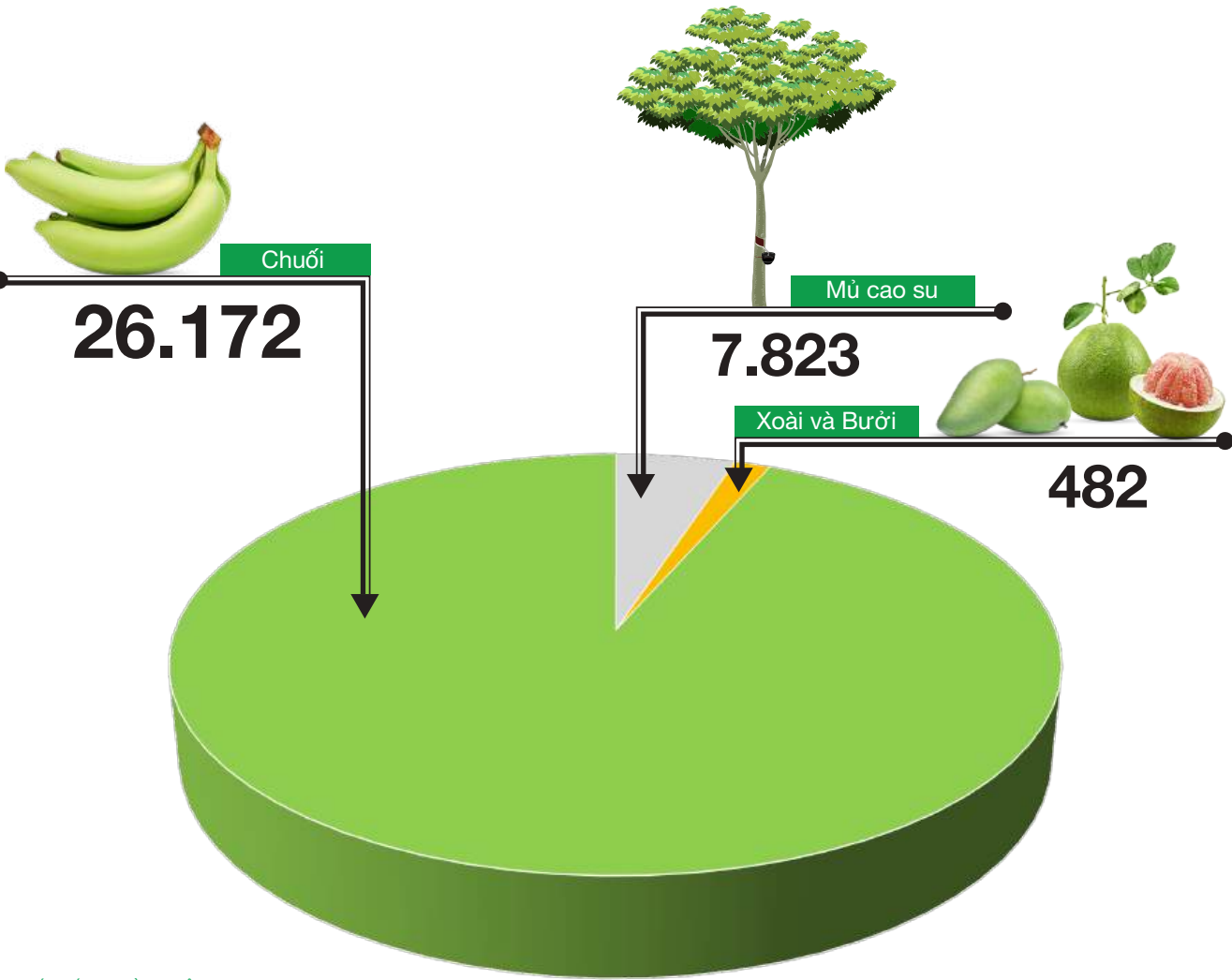


4. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ

Năm 2025, Công ty đầu tư hoàn thiện cơ bản mô hình trồng trọt chuỗi quy mô lớn và mô hình chăn nuôi bò kết hợp trồng trọt bưởi. Công ty đã phối hợp với Chính phủ Lào để đánh giá, đo đạc và mở rộng diện tích canh tác từ 27.383 ha lên 31.292 ha.

Tiếp tục đầu tư, lắp dựng các cụm nhà máy phục vụ chế biến, đóng gói trái cây, nhà máy bao bì, nhà máy vật tư nhựa, trung tâm cơ khí, nhà máy phân hữu cơ vi sinh, nhà máy xử lý nước, hệ thống kho vật tư nông nghiệp và kho lạnh phục vụ chế biến sâu sản phẩm. Từ đó, tự chủ nguồn cung ứng vật tư nông nghiệp, linh kiện, máy móc, thiết bị phục vụ khai thác nông nghiệp và cung cấp cho các nông trường với giá cạnh tranh để giảm giá thành sản xuất.

SẢN LƯỢNG THU HOẠCH (TẤN)



**HAGL Agrico tiếp tục đầu tư trồng mới chuối; xây dựng hoàn thiện các cụm trại chăn nuôi bò kết hợp cây ăn trái, cánh đồng cỏ và các công trình giao thông - thủy lợi - điện, cụm văn phòng, nhà ở, các Xưởng/Nhà máy sản xuất và các công trình phụ trợ khác.**

Để tổ chức hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh bền vững, HAGL Agrico đầu tư xây dựng các công trình tiện ích, phục vụ đời sống cán bộ công nhân viên tại từng xí nghiệp và nông trường. HAGL Agrico đưa vào hoạt động các khu nhà ở công nhân, khu vực bếp ăn, cửa hàng tiện ích và trạm y tế. Lực lượng lao động tại các xí nghiệp, nông trường được tuyển dụng và đào tạo từ nguồn lao động bản địa, tạo ra nhiều cơ hội việc làm và phát triển kinh tế địa phương.

Năm 2025 là năm kinh tế thế giới tiếp tục đối mặt với nhiều biến động và xung đột địa chính trị. Các ảnh hưởng từ thời tiết xấu; lực lượng công nhân đang còn trong quá trình đào tạo nâng cao tay nghề. Với những khó khăn đó, HAGL Agrico đã nỗ lực vượt qua để điều hành, tổ chức sản xuất kinh doanh và đã đạt được những kết quả như sau:

**Cây ăn trái:** Sản lượng trái cây thu hoạch năm 2025 đạt 26.654 tấn, trong đó sản lượng chuối là 26.172 tấn chiếm 98%; Xoài và Bưởi là 482 tấn. Chuối vẫn là các sản phẩm trái cây chủ lực của Công ty; cung cấp cho thị trường xuất khẩu và trong nước các sản phẩm nông nghiệp hữu cơ, chất lượng cao theo chiến lược đã đề ra.

**Cây cao su:** Ngoài cây ăn trái, Cao su đang đóng góp doanh thu trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Để tối ưu hiệu quả sản xuất và chi phí, năm 2025 Công ty chỉ tập trung chăm sóc khai thác các vườn cây cho năng suất và hiệu quả, các diện tích còn lại Công ty thực hiện chuyển đổi sang trồng cây ăn trái và chăn nuôi bò, tổng sản lượng mủ cao su khai thác trong năm 2025 đạt 7.823 tấn.

**Về chăn nuôi Bò:** tiếp tục thực hiện chiến lược đã đề ra, trong năm 2025 đã đầu tư hoàn thiện 08 trại chăn nuôi bò và các công trình phụ trợ phục vụ chăn nuôi, đồng thời đã trồng mới 187 ha cỏ, quy mô đàn bò đến cuối năm 2025 là 13.938 con.



Ở mảng đầu tư vào Công ty liên kết là Công ty Cổ phần cao su Bidiphar đang duy trì chăm sóc và Khai thác 4.000 ha Cao su, sản lượng thu hoạch năm 2025 đạt 5.796 tấn mủ thành phẩm.



5. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

5.1 Tình hình tài chính

ĐVT: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	2024	2025	% Tăng/Giảm
Tổng giá trị tài sản	16.695	19.678	18%
Tổng nợ phải trả	15.060	18.633	24%
Doanh thu thuần	492	678	38%
Lỗ từ hoạt động kinh doanh	(684)	(193)	-72%
Lỗ khác	(598)	(786)	31%
Lỗ trước thuế	(1.282)	(980)	-24%
Lỗ sau thuế	(1.282)	(987)	-23%
Lỗ trên cổ phiếu (VND)	(1.156)	(890)	-23%

Tại ngày 31/12/2025, tổng tài sản của Công ty đạt 19.678 tỷ đồng, duy trì ở mức cao, phản ánh quy mô đầu tư lớn và chiến lược phát triển dài hạn của Công ty, trong đó tài sản dài hạn chiếm tỷ trọng chủ yếu. So với thời điểm 31/12/2024, tổng tài sản tăng 18%, chủ yếu đến từ việc tiếp tục đầu tư mở rộng sản xuất và phát triển các dự án nông nghiệp. Trong năm 2025, Công ty tiếp tục đẩy mạnh đầu tư vào xây dựng cơ sở hạ tầng, mua sắm máy móc thiết bị, cải tạo mặt bằng, đồng thời mở rộng diện tích trồng mới chuối và phát triển hoạt động chăn nuôi bò. Các khoản đầu tư này góp phần gia tăng năng lực sản xuất và tạo nền tảng cho tăng trưởng doanh thu trong các giai đoạn tiếp theo, tuy nhiên cũng làm gia tăng nhu cầu vốn và áp lực tài chính trong ngắn hạn.



5.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu tài chính	ĐVT	2024	2025
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	0,17	0,19
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,04	0,04
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	Lần	0,90	0,95
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	9,21	17,83
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay Hàng tồn kho	Vòng	0,49	0,24
Doanh thu thuần/Tổng tài sản (bình quân)	Vòng	0,03	0,04
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	Lần	(2,61)	(1,46)
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu (bình quân)	Lần	(0,66)	(0,74)
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản (bình quân)	Lần	(0,08)	(0,05)
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	Lần	(1,39)	(0,28)



6. CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU

Theo danh sách từ Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam - Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh chốt ngày 24/03/2026.

6.1 Cổ phần

SỐ LƯỢNG CỔ PHẦN	1.108.553.895	Cổ phần
MỆNH GIÁ CỔ PHẦN	10.000	Đồng
SỐ CỔ PHẦN ƯU ĐÃI		Cổ phần
SỐ CỔ PHẦN PHỔ THÔNG	1.108.553.895	Cổ phần
SỐ CỔ PHẦN ĐANG LƯU HÀNH	1.108.553.895	Cổ phần
SỐ CỔ PHIẾU QUỸ		Cổ phần
SỐ CỔ PHẦN TỰ DO CHUYỂN NHƯỢNG	1.108.553.895	Cổ phần
SỐ CỔ PHẦN HẠN CHẾ CHUYỂN NHƯỢNG		Cổ phần

6.2 Cơ cấu cổ đông

Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ nắm giữ/ Vốn điều lệ (%)
Cổ đông nhà nước	-	-	-
Cổ đông trong nước	21.315	1.099.753.404	99,21%
• Tổ chức	23	397.874.557	35,9%
• Cá nhân	21.292	701.878.847	63,31%
Cổ đông nước ngoài	120	8.800.491	0,79%
• Tổ chức	15	2.514.181	0,22%
• Cá nhân	105	6.286.110	0,57%
TỔNG CỘNG	21.435	1.108.553.895	100%

6.3 Danh sách cổ đông lớn

Tên tổ chức	Công ty Cổ phần Tập đoàn Trường Hải
Số Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	3600252847
Địa chỉ	Số 19, KCN Biên Hòa 2, đường 2A, P. An Bình, Tp. Biên Hòa, Đồng Nai
Số lượng Cổ phần đang nắm giữ	306.346.880
Tỷ lệ nắm giữ/ vốn điều lệ (%)	27,63 %

6.4 Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Năm 2010, HAGL Agrico chính thức được thành lập và đi vào hoạt động với vốn điều lệ ban đầu là 200 tỷ đồng. Cùng với sự phát triển của Công ty, vốn điều lệ lần lượt được thay đổi như sau:

Năm	2010	2011	2012	2015	2016	2018	2019 - 2025
Vốn điều lệ	200	3.850	3.991	7.081	7.671	8.868	11.086

6.5 Cổ phiếu quỹ

Trong năm 2025, Công ty không thực hiện giao dịch mua bán cổ phiếu quỹ.





## CHƯƠNG

# 3

### **BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**

- 01. Đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh
- 02. Tình hình tài chính
- 03. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức,  
chính sách quản lý
- 04. Kế hoạch phát triển trong tương lai



1. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

1.1 Doanh thu thuần

Năm 2025, Công ty đã ghi nhận những tín hiệu tích cực trong hoạt động kinh doanh, thể hiện qua sự phục hồi rõ nét của doanh thu, với mức tăng trưởng 38% so với năm 2024. Động lực tăng trưởng chủ yếu đến từ mảng cây ăn trái với sản lượng và doanh thu tăng mạnh, cho thấy định hướng chuyển dịch cơ cấu sản xuất của Công ty đang phát huy hiệu quả bước đầu.



2. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

1.2 Lỗ sau thuế

Về lợi nhuận, Công ty tiếp tục ghi nhận lỗ sau thuế 987 tỷ đồng, mặc dù mức lỗ đã được cải thiện so với năm trước. Ban Tổng Giám đốc nhận định rằng kết quả này chủ yếu chịu tác động từ hai yếu tố trọng yếu:

- Chi phí tài chính ở mức cao, do quy mô dư nợ vay lớn phục vụ cho quá trình tái cơ cấu và đầu tư trong các năm trước.
- Chi phí tái cơ cấu tài sản, đặc biệt là việc chuyển đổi các vườn cây kém hiệu quả, nhằm nâng cao chất lượng tài sản và hiệu quả hoạt động trong dài hạn.

Ban Tổng Giám đốc cho rằng, việc ghi nhận các chi phí này trong ngắn hạn là cần thiết và mang tính chủ động, nhằm xử lý dứt điểm các tồn tại tích lũy từ các giai đoạn trước, tạo nền tảng minh bạch và lành mạnh hơn cho hoạt động tài chính.

2.1 Tình hình tài sản

ĐVT: Tỷ đồng

Khoản mục	Năm 2024	Năm 2025	Tăng/Giảm
Tổng giá trị tài sản	16.695	19.678	18%
Tài sản ngắn hạn	2.474	3.121	26%
Tài sản dài hạn	14.221	16.557	16%

Tại ngày 31/12/2025, tổng tài sản được ghi nhận là 19.678 tỷ đồng, tăng 18% so với năm 2024, nguyên nhân chủ yếu trong năm Công ty tập trung công tác đầu tư xây dựng vào hạ tầng và cải tạo vườn cây hiện hữu.

2.2 Tình hình nợ phải trả

ĐVT: Tỷ đồng

Khoản mục	Năm 2024	Năm 2025	Tăng/Giảm
Nợ ngắn hạn	14.304	16.543	16%
Vay ngắn hạn	9.612	9.694	1%
Nợ phải trả ngắn hạn khác	4.692	6.849	46%
Nợ dài hạn	756	2.090	176%
Vay dài hạn	338	754	123%
Nợ phải trả dài hạn khác	418	1.336	220%
Tổng nợ phải trả	15.060	18.633	24%

Tại ngày 31/12/2025, tổng nợ phải trả là 18.633 tỷ đồng, tăng 3.573 tỷ đồng, tương đương 24% so với cùng kỳ năm 2024. Hệ số nợ trên vốn chủ sở hữu 9,21 lần vào cuối năm 2024 và 17,83 lần vào cuối năm 2025. Tổng nợ vay trong năm 2025 là 10.448 tỷ đồng, tăng 498 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2024.



### 3. NHỮNG CẢI TIẾN VỀ CƠ CẤU TỔ CHỨC, CHÍNH SÁCH QUẢN LÝ

- Tiếp tục đầu tư xây dựng để hoàn thiện mô hình Khu liên hợp sản xuất nông nghiệp quy mô lớn, có tính tích hợp, tuần hoàn trên nền tảng hữu cơ với sản lượng và chất lượng ổn định.
- Kiện toàn hệ thống quản trị theo 2 cấp (Văn phòng điều hành Khu liên hợp - Xí nghiệp); Tập trung vào công tác quản trị nhân sự; Thực hiện chương trình chuyển đổi số đồng bộ đề quản trị hoạt động sản xuất; Quản trị thực hiện thông qua việc giao chỉ tiêu KPI để đạt được các mục tiêu đề ra.



### 4. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRONG TƯƠNG LAI

- Đầu tư hoàn thiện đồng bộ các Xí nghiệp chuối, Xí nghiệp cây ăn trái, Xí nghiệp chăn nuôi bò để tổ chức sản xuất theo mô hình khép kín;
- Tăng quy mô diện tích và chất lượng trái cây theo từng năm, gồm: chuối, xoài, bưởi nhằm tăng sản lượng, doanh thu của Công ty;
- Chuyển đổi toàn bộ các diện tích cao su không hiệu quả sang trồng cây ăn trái và chăn nuôi bò;
- Tăng quy mô đàn bò theo từng năm đồng thời đầu tư nhà máy sản xuất phân hữu cơ vi , phân hữu cơ khoáng phục vụ trong sản xuất trồng trọt và kinh doanh; đầu tư hệ thống chuồng trại đảm bảo an toàn sinh học và sử dụng năng lượng tái tạo để giảm phát thải và bảo vệ môi trường;
- Đầu tư các nhà máy sản xuất công nghiệp để phục vụ sản xuất và kinh doanh, gồm: kho vật tư nông nghiệp, tổng kho lạnh và vật tư, nhà máy: sản xuất bao bì, sản xuất nhựa, sản xuất sợi chuối, chế biến trái cây, sản xuất thuốc BVTV và các chế phẩm vi sinh...;
- Ứng dụng cơ hóa, điều khiển thông minh và công nghệ sinh học vào toàn bộ hoạt động sản xuất trồng trọt và chăn nuôi để tăng năng suất và chất lượng sản phẩm;
- Triển khai các chiến lược kinh doanh khác mà Hội đồng quản trị đề ra.





## CHƯƠNG

# 4

### ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- 01. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của công ty
- 02. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc
- 03. Các kế hoạch định hướng của Hội đồng quản trị





## 1. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG

Năm 2025, nền kinh tế thế giới đối diện với nhiều thách thức lớn trong đó có việc chống lạm phát tăng cao, thắt chặt tiền tệ và giảm tiêu dùng. Tại Việt Nam nền kinh tế cũng đối diện với việc tăng trưởng thấp, làm ảnh hưởng không nhỏ đến quá trình phục hồi phát triển sản xuất kinh doanh của Công ty. Tuy nhiên, với nỗ lực của Ban Lãnh đạo Công ty và toàn thể cán bộ công nhân viên trong năm đã ghi nhận những kết quả như sau:

### Về tình hình đầu tư:

HAGL Agrico tiếp tục đầu tư đồng bộ hoạt động cải tạo mặt bằng, xây dựng hạ tầng kỹ thuật giao thông, thủy lợi, điện, các công trình trên đất và đầu tư máy móc thiết bị cơ giới hóa. Với mục tiêu phát triển bền vững, HAGL Agrico đã đầu tư xây dựng các khu văn phòng làm việc, nhà ở cán bộ nhân viên và công nhân, nhà đa năng, cửa hàng tiện ích, trạm y tế, trường học và bếp ăn tại từng nông trường để phục vụ cán bộ công nhân viên, đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh và mô hình xí nghiệp khép kín. Trong năm 2025, HAGL Agrico tập trung vào công tác trồng mới chuối, cải tạo và chuyển đổi những vườn cũ không đạt hiệu quả, nâng cao năng suất và chất lượng thông qua lựa chọn những giống chuối phù hợp với điều kiện thổ nhưỡng và yêu cầu của các thị trường mục tiêu, cũng như áp dụng các phương pháp canh tác mới và phù hợp được đúc kết từ kinh nghiệm và những lần thử nghiệm trước đó. Bên cạnh hoạt động trồng trọt, HAGL Agrico vẫn đang thực hiện

đầu tư xây dựng các trang trại chăn nuôi bò, cánh đồng cỏ tập trung, cánh đồng cỏ bán chăn thả; đưa vào sử dụng trung tâm chế biến thức ăn cho bò và nhà máy sản xuất phân hữu cơ vi sinh nhằm đáp ứng nhu cầu thức ăn, dinh dưỡng cho quy mô đàn bò ngày một gia tăng; sản xuất phân bón ủ hoại phục vụ cho nhu cầu trồng trọt. Tại xí nghiệp chăn nuôi bò, HAGL Agrico tiến hành trồng mới và chăm sóc các vườn cây ăn trái (xoài, bưởi) tích hợp trong các trại bò.

**Về hoạt động tái cơ cấu sản xuất kinh doanh và tài chính:** Năm 2025, Chính phủ Lào đã trao Hợp đồng nhượng quyền (CA) và Hợp đồng thuê - nhượng quyền đất nhà nước nhằm phát triển dự án trồng cây cao su; trồng chuối, dứa, xoài, bưởi, sầu riêng; trồng cỏ, chăn nuôi (bò, dê, cá) và xây dựng nhà máy chế biến sản phẩm nông nghiệp tại tỉnh Sekong và tỉnh Attapeu. Trên cơ sở đó, Công ty tiếp tục triển khai các phương án tái cơ cấu tài chính, phối hợp với các tổ chức tín dụng để sắp xếp lại các khoản vay và tối ưu hóa dòng tiền.

## 2. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Năm 2025 là một năm đầy biến động và khó khăn đối với nền kinh tế. Hội đồng quản trị ghi nhận và đánh giá cao tinh thần trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc trong việc điều hành hoạt động của Công ty trong thời gian qua.

Ban Tổng Giám đốc cùng các công ty con đã triển khai nhiều giải pháp quản lý linh hoạt, kịp thời ứng phó với những biến động của thị trường, đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh diễn ra ổn định. Việc tuân thủ các quy định nội bộ của Công ty, quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT) và các quy định của Nhà nước tiếp tục được thực hiện nghiêm túc. HĐQT đã giám sát chặt chẽ và chỉ đạo Ban điều hành trong công tác quản lý và triển khai hoạt động của Công ty, cụ thể:

- Theo dõi, giám sát và thực hiện đầy đủ các báo cáo tài chính quý, báo cáo tài chính năm và báo cáo thường niên theo đúng quy định;
- Thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết của HĐQT và ĐHĐCĐ đã ban hành;
- Giám sát việc công bố thông tin minh bạch, đảm bảo tuân thủ đúng quy định pháp luật;
- HĐQT cùng Ban điều hành đã phối hợp chặt chẽ để triển khai và kiểm soát hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh, đảm bảo tuân thủ pháp luật và duy trì sự phát triển bền vững của Công ty.





### 3. CÁC KẾ HOẠCH ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

#### Về hoạt động sản xuất kinh doanh:

Dựa trên lợi thế diện tích lớn và kinh nghiệm canh tác trồng trọt qua các năm, Công ty tiếp tục đầu tư vào lĩnh vực trồng trọt cây ăn trái, đặc biệt chú trọng các loại cây Chuối, Dứa, Sầu riêng, Xoài, Bưởi cung cấp cho thị trường trong nước và xuất khẩu. Đầu tư sản xuất sản phẩm nông nghiệp hữu cơ, chất lượng cao và tiếp tục chăm sóc, khai thác hiệu quả diện tích vườn cây cao su.

Phát triển các thị trường xuất khẩu trái cây hiện có và mở rộng các thị trường mới để chủ động thị trường, đảm bảo nguồn thu và tạo lợi nhuận ổn định cho chiến lược dài hạn của Công ty;

Tiếp tục thực hiện chiến lược nuôi bò sinh sản, sản xuất phân hữu cơ cung cấp cho các vườn trồng cây ăn trái với quy trình khép kín để tạo ra nền tảng hữu cơ trong hoạt động sản xuất;

Chú trọng nghiên cứu và ứng dụng công nghệ tiên tiến để hoàn thiện quy trình, kỹ thuật trồng, chăm sóc, thu hoạch, bảo quản trái cây nhằm tăng năng suất và phẩm cấp để đáp ứng được các yêu cầu cao của khách hàng và thị trường.

#### Về tài chính:

Cân đối nguồn vốn và dòng tiền để tiếp tục đầu tư và trồng mới cây ăn trái, đồng thời tiếp tục đầu tư vào chăn nuôi bò để đảm bảo nguồn thu mang lại dòng tiền trong tương lai.

#### Về hệ thống quản trị:

Quản trị theo phương pháp công nghiệp, chuyển đổi số cho toàn chuỗi sản xuất, thông qua phần mềm ERP, các phần mềm chuyên ngành, nghiệp vụ cơ bản theo cấp độ ưu tiên, phù hợp với thực tiễn, đảm bảo nguồn lực được sử dụng hiệu quả và khoa học, giúp giảm đáng kể hao hụt, lãng phí tài nguyên doanh nghiệp.







## CHƯƠNG BÁO CÁO BAN TỔNG GIÁM ĐỐC 5

### QUẢN TRỊ CÔNG TY

01. Hội đồng quản trị
02. Ban kiểm soát
03. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát



1. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1.1 Thành viên và cơ cấu HĐQT

	Họ và tên	Chức vụ	Số cổ phiếu sở hữu (*)	Tỷ lệ sở hữu /VDL (%)	Ghi chú
1	Ông Trần Bá Dương	Chủ tịch HĐQT	50.760.000	4,58	
2	Ông Đoàn Nguyên Đức (*)	Phó Chủ tịch HĐQT			Miễn nhiệm ngày 25/04/2025
3	Ông Trần Bảo Sơn	Thành viên HĐQT			
4	Ông Nguyễn Phúc Thịnh (*)	Thành viên HĐQT độc lập			Miễn nhiệm ngày 25/04/2025
5	Ông Nguyễn Hoàng Phi (*)	Thành viên HĐQT			Miễn nhiệm ngày 25/04/2025
6	Bà Võ Thị Mỹ Hạnh (*)	Thành viên HĐQT không điều hành			Bổ nhiệm ngày 25/04/2025

(\*): Ngày 25/4/2025 Công ty đã tổ chức Cuộc họp ĐHĐCĐ 2025 và thông qua việc bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025–2030. Cụ thể: Ông Trần Bá Dương và Ông Trần Bảo Sơn được bầu lại; đồng thời bầu Bà Võ Thị Mỹ Hạnh giữ chức vụ Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025–2030.

Các thành viên HĐQT hết nhiệm kỳ 2020–2025 gồm: Ông Đoàn Nguyên Đức, Ông Nguyễn Hoàng Phi và Ông Nguyễn Phúc Thịnh.

(\*\*): Số lượng cổ phiếu theo Danh sách cổ đông do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam - Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh chốt ngày 24/03/2026.

1.2 Hoạt động của HĐQT

Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban TGD:

Căn cứ theo Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT và các quy định hiện hành của Nhà nước, HĐQT đã thực hiện tốt công tác giám sát và chỉ đạo Tổng Giám đốc cùng Ban điều hành trong công tác quản lý và điều hành các hoạt động của Công ty, cụ thể:

- Chỉ đạo và giám sát việc thực hiện nghiêm túc các chế độ báo cáo tài chính quý, báo cáo tài chính năm, báo cáo thường niên và công tác tổ chức ĐHĐCĐ 2025;
- Chuẩn bị và trình ĐHĐCĐ 2025 kế hoạch kinh doanh và đầu tư năm 2025 để thông qua;
- Triển khai thực hiện các Nghị quyết của HĐQT và Nghị quyết ĐHĐCĐ 2025 đã ban hành;
- Thường xuyên theo dõi, giám sát và chỉ đạo công bố thông tin, đảm bảo tính minh bạch, kịp thời theo đúng quy định pháp luật;
- Phối hợp chặt chẽ với Ban kiểm soát trong việc kiểm tra và nắm bắt tình hình hoạt động của Công ty;
- HĐQT và Ban Điều hành phối hợp chặt chẽ trong quản lý và điều hành hoạt động của Công ty theo đúng quy định pháp luật;
- Giám sát công tác tổ chức, sắp xếp bộ máy nhân sự, nâng cao năng lực quản lý của Ban Tổng Giám đốc, đồng thời duy trì môi trường làm việc năng động, hiện đại và khoa học.

Hoạt động đào tạo về quản trị Công ty

- Công ty luôn khuyến khích và tạo điều kiện để các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, các cán bộ quản lý và Người phụ trách quản trị công ty tham gia các khóa đào tạo, hội thảo chuyên sâu về quản trị công ty, tuân thủ pháp luật và nâng cao năng lực quản lý.
- Trong năm 2025, các thành viên HĐQT và Ban điều hành đã cử đại diện tham dự Hội nghị về tuân thủ pháp luật chứng khoán và các lưu ý về sai sót trong lập báo cáo tài chính, do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước phối hợp với Cục Quản lý, Giám sát Kế toán – Kiểm toán (Bộ Tài chính) và Hội Kiểm toán viên hành nghề Việt Nam tổ chức. Hoạt động này giúp các thành viên cập nhật kiến thức pháp luật, nâng cao kỹ năng quản trị và góp phần đảm bảo hoạt động công ty minh bạch, hiệu quả.



1. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Các cuộc họp của HĐQT:

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị đã tổ chức 9 cuộc họp, với sự tham gia của các thành viên HĐQT như sau:

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT		Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp
		Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm		
1 Ông Trần Bá Dương	Chủ tịch	08/01/2021		9/9	100%
2 Ông Đoàn Nguyên Đức	Phó Chủ tịch	08/01/2021	25/04/2025	3/3	100%
3 Ông Nguyễn Phúc Thịnh	Thành viên độc lập	16/04/2022	25/04/2025	3/3	100%
4 Ông Trần Bảo Sơn	Thành viên	08/01/2021		9/9	100%
5 Ông Nguyễn Hoàng Phi	Thành viên	26/06/2020	25/04/2025	3/3	100%
6 Bà Võ Thị Mỹ Hạnh	Thành viên không điều hành	25/04/2025		6/6	100%

Các Nghị quyết của HĐQT

Số nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỉ lệ thông qua
1 01/25/NQ-HĐQT/HAGL Agrico	05/03/2025	Thông qua việc chốt ngày đăng ký cuối cùng để lập danh sách cổ đông thực hiện quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025.	100%
2 02/25/NQ-HĐQT/HAGL Agrico	04/04/2025	Thông qua thời gian và kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025.	100%
3 03/25/NQ-HĐQT/HAGL Agrico	18/04/2025	Thông qua chủ trương thực hiện các Hợp đồng/Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan trong năm 2025.	100%
4 04/25/NQ-HĐQT/HAGL Agrico	26/04/2025	Thông qua việc bầu chủ tịch HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2025 – 2030.	100%
5 05/25/NQ-HĐQT/HAGL Agrico	26/04/2025	Thông qua việc ban hành bản sửa đổi Điều lệ, Quy chế hoạt động của HĐQT và Quy chế nội bộ về quản trị công ty.	100%
6 06/25/NQ-HĐQT/HAGL Agrico	17/07/2025	HĐQT thông qua việc bảo lãnh khoản vay tại Ngân hàng TMCP Tiên Phong.	100%
7 07/25/NQ-HĐQT/HAGL Agrico	21/07/2025	HĐQT thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam là đơn vị thực hiện soát xét và kiểm toán cho Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty.	100%
8 08/25/NQ-HĐQT/HAGL Agrico	01/08/2025	Thông qua việc miễn nhiệm và bổ nhiệm chức danh Phó Tổng Giám đốc của Công ty	100%
9 09/25/NQ-HĐQT/HAGL Agrico	04/11/2025	HĐQT đã xem xét và thông qua mức thù lao cho các thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát và Thư ký HĐQT năm 2025	100%



2. BAN KIỂM SOÁT

2.1 Thành viên và cơ cấu Ban kiểm soát (BKS)

	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Ông Bùi Minh Khoa	Trưởng ban	Bổ nhiệm ngày 25/04/2025
2	Ông Đặng Công Trục	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 25/04/2025
3	Bà Bùi Thị Liễu	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 25/04/2025

Thù lao và chi phí hoạt động Ban kiểm soát được thực hiện đúng quy định tại Nghị Quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025.

2.2 Các hoạt động của BKS trong năm 2025

- Trong năm 2025, BKS đã thực hiện giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc trong công tác quản lý điều hành hoạt động SXKD thông qua việc:
- Tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc;
  - Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc;
  - Soát xét Báo cáo tài chính định kỳ và làm việc với kiểm toán độc lập các nội dung liên quan đến kiểm toán báo cáo tài chính.

2.3 Kết quả giám sát hoạt động kinh doanh năm 2025

Kết quả kinh doanh năm 2025

Đvt: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 2025	Kế hoạch 2025 theo NQ ĐHĐCĐ	Tăng/(Giảm)	% Hoàn thành kế hoạch
Doanh thu thuần	678	1.088	(410)	62%
- Chuối	321	595	(274)	54%
- Mủ cao su	350	444	(94)	79%
- Bò	-	45	(45)	0%
- Khác	7	4	3	175%
Lợi nhuận trước thuế	(980)	(854)	(126)	

Tình hình tài chính 2025

Đvt: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2025	Năm 2024	Tăng/(Giảm)	Tăng/(Giảm)
Tổng Tài sản	19.678	16.695	2.983	18%
1. Tài sản ngắn hạn	3.121	2.474	647	26%
2. Tài sản dài hạn	16.557	14.221	2.336	16%
Tổng nguồn vốn	19.678	16.695	2.983	18%
1. Nợ phải trả	18.633	15.060	3.573	24%
- Nợ ngắn hạn	16.543	14.304	2.239	16%
- Nợ dài hạn	2.090	756	1.334	176%
2. Vốn chủ sở hữu	1.045	1.635	(590)	(36%)

Thông tin và số liệu chi tiết được thể hiện trong Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 của Công ty Cổ phần Nông nghiệp Quốc tế Hoàng Anh Gia Lai đã được kiểm toán.



2. BAN KIỂM SOÁT

Kết quả giám sát thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2025

Stt	Nội dung	Kết quả
1	Thông qua Kế hoạch SXKD năm 2025	Doanh thu thuần năm 2025 đạt 678 tỷ đồng đạt 62% so với kế hoạch 1.088 tỷ đồng. Lợi nhuận trước thuế năm 2025 âm 980 tỷ đồng so với kế hoạch âm 854 tỷ đồng.
2	Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn Công ty kiểm toán thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025	Đã chọn Công ty TNHH Kiểm toán Ernst & Young Việt Nam theo Nghị quyết HĐQT 07/25/NQ-HĐQT/HAGL Agrico.
3	Ủy quyền cho HĐQT thực hiện trích thù lao HĐQT, BKS và Ban Thư ký năm 2025	Thực hiện theo Nghị quyết HĐQT 09/25/NQ-HĐQT/HAGL Agrico.

2.4 Kết quả giám sát hoạt động quản lý điều hành HĐQT và Ban Tổng Giám đốc

- HĐQT đã tổ chức các cuộc họp định kỳ hàng quý và bất thường theo quy định của Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT;
- HĐQT đã ban hành các Nghị quyết, Quyết định liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của HĐQT, phù hợp với Nghị quyết ĐHĐCĐ, tuân thủ Điều lệ Công ty, Luật Doanh nghiệp và các quy định pháp luật có liên quan;
- HĐQT đã chỉ đạo và giám sát Ban Tổng Giám đốc trong việc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty nhằm thực hiện các Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Ban Tổng Giám đốc đã chủ động lập kế hoạch và tổ chức điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh theo định hướng của HĐQT.

2.5 Phối hợp hoạt động BKS với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc

HĐQT và Ban Tổng Giám đốc luôn tạo điều kiện thuận lợi cho BKS trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của mình. BKS đã có sự phối hợp tốt với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc nhằm nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tham gia đóng góp ý kiến trên nguyên tắc vì lợi ích của cổ đông.

2.6 Kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2026

- Tham dự các cuộc họp của Công ty để nắm bắt kịp thời hoạt động sản xuất kinh doanh;
- Giám sát HĐQT và Ban Tổng Giám đốc trong việc tổ chức, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;
- Soát xét Báo cáo tài chính định kỳ, trong đó tập trung các vấn đề liên quan đến các khoản đầu tư, tình hình quản lý sử dụng vốn và kế hoạch dòng tiền;
- Các công việc khác theo quy định tại Điều lệ Công ty.

3. CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HĐQT, BAN TGD VÀ BKS

3.1 Lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích khác của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và BKS

Tổng mức thù lao của Thành viên HĐQT, Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát năm 2025 là 126 triệu đồng, được trình bày tại thuyết minh số 30 của Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025.

3.2 Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ và người liên quan đối với cổ phiếu của Công ty

STT	Người/Tổ chức thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	
1	Đoàn Thị Nguyên Thảo	Người có liên quan đến người nội bộ Đoàn Nguyên Đức (Hết nhiệm kỳ kể từ ngày 25/4/2025)	57.500	0,005%	0	0%	Bán cổ phiếu



3. CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HĐQT, BAN TGD VÀ BKS

3.3 Giao dịch giữa Công ty với Công ty con và người có liên quan

Các giao dịch được thực hiện theo Nghị quyết số 03/25/NQ-HĐQT/HAGL Agrico ngày 18/04/2025 thông qua chủ trương thực hiện các Hợp đồng/Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan trong năm 2025.

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua	Nội dung giao dịch	Tổng giá trị giao dịch (ĐVT: Ngân đồng)
01	CTCP Nông nghiệp Trường Hải	Công ty có cùng TV HĐQT	Năm 2025	03/25/NQ-HĐQT/ HAGL Agrico ngày 18/04/2025	Thu ứng tiền bán hàng	1,764,801,791
					Lãi vay	736,381,867
					Bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ	550,033,389
					Mua vật tư và hàng hóa	478,749,302
					Vay	512,573,527
					Mua TSCĐ	3,754,661
02	Công ty TNHH Hoàng Anh Andongmeas	Công ty con của Công ty có cùng TV HĐQT	Năm 2025	03/25/NQ-HĐQT/HAGL Agrico ngày 18/04/2025	Thu tiền cho vay	2,585,645
					Cho vay	7,877,203
03	Công ty TNHH MTV Hoàng Anh Lumphat	Công ty con của Công ty có cùng TV HĐQT	Năm 2025	03/25/NQ-HĐQT/HAGL Agrico ngày 18/04/2025	Thu tiền cho vay	2,639,405
					Cho vay	4,752,281
04	Công ty TNHH MTV Daun Penh Agrico	Công ty con của Công ty có cùng TV HĐQT	Năm 2025	03/25/NQ-HĐQT/HAGL Agrico ngày 18/04/2025	Cho vay	30,039,826
					Thu tiền cho vay	12,790,238
05	Công Ty TNHH MTV Chăn Nuôi Bò Trung Nguyên	Công ty con của Công ty có cùng TV HĐQT	Năm 2025	03/25/NQ-HĐQT/ HAGL Agrico ngày 18/04/2025	Bán vật tư, TSCĐ	122,902
					Mua TSCĐ	148,015,393
06	Công ty TNHH Cao su Eastern (Cambodia)	Công ty con của Công ty có cùng TV HĐQT	Năm 2025	03/25/NQ-HĐQT/ HAGL Agrico ngày 18/04/2025	Mua CCDC	1,024,079
07	Công ty TNHH Bình Phước Kratie 2	Công ty con của Công ty có cùng TV HĐQT	Năm 2025	03/25/NQ-HĐQT/ HAGL Agrico ngày 18/04/2025	Nhờ chi hộ	

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua	Nội dung giao dịch	Tổng giá trị giao dịch (ĐVT: Ngân đồng)
08	Công ty TNHH Công nghiệp và Nông nghiệp Cao su Hoàng Anh - Quang Minh	Công ty con	Năm 2025	03/25/NQ-HĐQT/ HAGL Agrico ngày 18/04/2025	Mua hàng hóa	88,647,135
					Lãi cho vay	37,555,217
09	Công ty TNHH Phát triển Nông nghiệp Hoàng Anh Attapeu	Công ty con	Năm 2025	03/25/NQ-HĐQT/ HAGL Agrico ngày 18/04/2025	Lãi cho vay	427,814,680
					Bán hàng hóa	221,402,846
					Mua hàng hóa	152,469,270
					Chi hộ	84,108,900
					Tăng gốc cho vay (bù trừ công nợ)	59,393,846
					Cho mượn hàng hoá	29,110,644
					Nhờ chi hộ	300,000
10	Công ty TNHH MTV ĐT&SXKD Nông nghiệp Nam Lào	Công ty con	Năm 2025	03/25/NQ-HĐQT/ HAGL Agrico ngày 18/04/2025	Bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ	347,720,978
					Chi hộ	32,977,195
					Tăng gốc cho vay (bù trừ công nợ)	19,119,781
					Lãi cho vay	996,272
11	Công ty TNHH MTV Hoàng Anh Oyadav	Công ty con	Năm 2025	03/25/NQ-HĐQT/ HAGL Agrico ngày 18/04/2025	Nhờ chi hộ	42,683
					Lãi cho vay	62,702,299
					Chi hộ	684,742
12	Công ty TNHH MTV Hoàng Anh Rattanakiri	Công ty con	Năm 2025	03/25/NQ-HĐQT/ HAGL Agrico ngày 18/04/2025	Lãi cho vay	48,978,380
					Chi hộ	790,585
13	Công ty TNHH Phân phối THACO AUTO	Công ty con của Công ty có cùng TV HĐQT	Năm 2025	03/25/NQ-HĐQT/ HAGL Agrico ngày 18/04/2025	Mua TSCĐ	6,394,444



3. CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HĐQT, BAN TGD VÀ BKS

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHCĐ/ HĐQT... thông qua	Nội dung giao dịch	Tổng giá trị giao dịch (ĐVT: Ngân đồng)
14	Công ty TNHH Giao nhận vận chuyển Quốc tế Trường Hải	Công ty con của Công ty cổ cùng TV HĐQT	Năm 2025	03/25/NQ-HĐQT/ HAGL Agrico ngày 18/04/2025	Mua dịch vụ	8.089.824
15	Công ty TNHH Sản xuất Bao bì Thaco Chu Lai	Công ty con của Công ty cổ cùng TV HĐQT	Năm 2025	03/25/NQ-HĐQT/ HAGL Agrico ngày 18/04/2025	Mua hàng hóa	5,274,336
16	Công ty TNHH Sản Xuất Thiết Bị Chuyên Dụng THACO	Công ty con của Công ty cổ cùng TV HĐQT	Năm 2025	03/25/NQ-HĐQT/ HAGL Agrico ngày 18/04/2025	Mua hàng hóa và dịch vụ	2,972,726
					Mua TSCĐ	1,778,528
17	Công ty TNHH Vận tải đường bộ THILOGI	Công ty con của Công ty cổ cùng TV HĐQT	Năm 2025	03/25/NQ-HĐQT/ HAGL Agrico ngày 18/04/2025	Chi hệ	524,751
					Mua dịch vụ	816,985
18	Công ty TNHH Xây dựng Công Nông nghiệp THADICO	Công ty con của Công ty cổ cùng TV HĐQT	Năm 2025	03/25/NQ-HĐQT/ HAGL Agrico ngày 18/04/2025	Mua dịch vụ	73,445,910
					Chi hệ	3,303,069
19	Công ty TNHH Xây dựng dân dụng và Cơ điện THADICO E&C	Công ty con của Công ty cổ cùng TV HĐQT	Năm 2025	03/25/NQ-HĐQT/ HAGL Agrico ngày 18/04/2025	Mua dịch vụ	13,450
20	Công ty TNHH Cơ Điện lạnh THACO INDUSTRIES	Công ty con của Công ty cổ cùng TV HĐQT	Năm 2025	03/25/NQ-HĐQT/ HAGL Agrico ngày 18/04/2025	Mua hàng hóa và dịch vụ	285,853,646
					Chi hệ	2,628,395
21	Công ty TNHH MTV Gia Công Thép Chu Lai - Trường Hải	Công ty con của Công ty cổ cùng TV HĐQT	Năm 2025	03/25/NQ-HĐQT/ HAGL Agrico ngày 18/04/2025	Mua hàng hóa và dịch vụ	44,360,663
22	Công Ty TNHH Sản Xuất Xe Chuyên Dụng THACO	Công ty con của Công ty cổ cùng TV HĐQT	Năm 2025	03/25/NQ-HĐQT/ HAGL Agrico ngày 18/04/2025	Mua hàng hóa và dịch vụ	2,311,039
					Mua TSCĐ	4,736,302
23	Công ty TNHH Sản xuất Sơ Mi Rơ Moóc Và Cấu KIỆN Nặng ThacoIndustries	Công ty con của Công ty cổ cùng TV HĐQT	Năm 2025	03/25/NQ-HĐQT/ HAGL Agrico ngày 18/04/2025	Mua TSCĐ	1,597,364

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHCĐ/ HĐQT... thông qua	Nội dung giao dịch	Tổng giá trị giao dịch (ĐVT: Ngân đồng)
24	Công ty CP Sản xuất Găng tay Chu Lai	Công ty con của Công ty cổ cùng TV HĐQT	Năm 2025	03/25/NQ-HĐQT/ HAGL Agrico ngày 18/04/2025	Mua hàng hóa và dịch vụ	2,145,727
25	Công ty Cổ phần Tập đoàn Trường Hải	Công ty có cùng thành viên HĐQT	Năm 2025	03/25/NQ-HĐQT/ HAGL Agrico ngày 18/04/2025	Mua TSCĐ	4,390,909
26	Công ty TNHH Sản Xuất Linh Kiện Nhựa Thaco	Công ty con của Công ty cổ cùng TV HĐQT	Năm 2025	03/25/NQ-HĐQT/ HAGL Agrico ngày 18/04/2025	Mua hàng hóa	28,477,586
27	Công ty TNHH Liên Vận Đông Dương Thilogi	Công ty có cùng thành viên HĐQT	Năm 2025	03/25/NQ-HĐQT/ HAGL Agrico ngày 18/04/2025	Mua dịch vụ	5,432,580
28	Công Ty TNHH Thaco Auto Gia Lai	Công ty con của Công ty cổ cùng TV HĐQT	Năm 2025	03/25/NQ-HĐQT/ HAGL Agrico ngày 18/04/2025	Mua hàng hóa	2,925,926

3.4 Đánh giá việc thực hiện các quy định về Quản trị Công ty

Công ty luôn cập nhật các quy định mới ban hành về quản trị Công ty và nghiêm túc triển khai áp dụng vào công tác quản trị nội bộ Công ty.

Công ty đã tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 đúng thời hạn, cũng như tuân thủ về việc công bố các tài liệu liên quan đến Đại hội.

Hội đồng quản trị cũng tuân thủ định kỳ hàng quý đều diễn ra cuộc họp để đưa ra các giải pháp để thực hiện chiến lược đề ra.

Các thành viên Ban kiểm soát cũng tham gia các cuộc họp của HĐQT định kỳ và bất thường, giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường cũng như tình hình tài chính của Công ty.



## CHƯƠNG

# 6

### BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

01. Tác động lên môi trường
02. Quản lý nguồn nguyên vật liệu và năng lượng
03. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường
04. Chính sách liên quan đến người lao động
05. Kết nối cộng đồng, nâng cao đời sống xã hội
06. Cùng nhau phát triển

HAGL Agrico luôn quan niệm phát triển kinh tế, tạo ra lợi nhuận gắn với trách nhiệm cộng đồng, xã hội và môi trường, tạo ra những giá trị bền vững đảm bảo sự phát triển trong tương lai.



## 1. TÁC ĐỘNG LÊN MÔI TRƯỜNG

Là một công ty nông nghiệp nên HAGL Agrico luôn nâng cao ý thức và có trách nhiệm tiên phong trong việc tích hợp các mục tiêu Phát triển Bền vững (ESG) vào cốt lõi vận hành, áp dụng tiêu chuẩn Global GAP (Good Agricultural Practice) vào quản lý môi trường và triển khai thực hiện theo tiêu chí môi trường Sáng – Xanh – Sạch, do đó đã và đang thực hiện các phương pháp như sau:

- Ban hành các quy định về bảo vệ môi trường và phổ biến rộng rãi để toàn bộ CBNV tuân thủ và thực hiện; triển khai việc thu gom và phân loại rác thải tại nguồn, và xử lý tập trung bằng lò đốt, thu hồi tro sau khi xử lý nhằm giảm phát thải và bảo vệ môi trường; khuyến khích các ý tưởng, sáng kiến bảo vệ môi trường như tái chế rác thải.
- Trang bị các trang thiết bị về an toàn môi trường, PCCN và bổ sung lực lượng đáp ứng đầy đủ các điều kiện cần thiết theo quy định.
- Ứng dụng công nghệ tiên tiến trong bảo vệ môi trường trong xử lý chất thải & rác thải sinh hoạt, chất thải chăn nuôi kết hợp với rơm, rạ, men vi sinh để thành phân hữu cơ phục vụ cho trồng trọt.
- Ban hành quy định sử dụng các sản phẩm bằng nhựa sang giấy và ngừng sử dụng nước đóng chai, thay vào đó dùng chai thủy tinh, ly giấy để bảo vệ môi trường.



## 2. QUẢN LÝ NGUỒN NGUYÊN VẬT LIỆU, NĂNG LƯỢNG VÀ NƯỚC

- HAGL Agrico thực hiện chiến lược sản xuất nông nghiệp quy mô lớn có tính tích hợp/tuần hoàn tổ chức quản trị sản xuất theo mô hình các Xí nghiệp/Nhà máy gồm các hoạt động đầu tư và sản xuất kinh doanh.
- Sử dụng phân bón hữu cơ từ phụ phẩm nông nghiệp, tận dụng nguồn phân từ các trang trại chăn nuôi bán chăn thả để bón cho cây trồng và cải tạo đất tạo ra những sản phẩm sạch, chất lượng phù hợp với yêu cầu xuất khẩu và bảo vệ sức khỏe người dùng.
- Công ty cũng ưu tiên sử dụng các nguyên vật liệu có thể tái sử dụng trong sản xuất và đóng gói như các bao bì phân bón được tái sử dụng cho việc đựng phân bón hữu cơ, thu gom rác, ...;
- Thực hiện nghiêm ngặt quy trình thu gom, phân loại rác thải tại nguồn và tái sử dụng nguyên liệu đầu vào trong sản xuất.
- Công ty sử dụng hệ thống đèn chiếu sáng bằng bóng đèn LED nhằm tiết kiệm năng lượng, dừng và loại bỏ một số thiết bị không cần thiết, định mức sử dụng các thiết bị theo hướng giảm và thay đổi thiết bị tiết kiệm năng lượng.
- Ban hành các Quy chế về sử dụng máy móc, đường truyền, ưu tiên xử lý công việc theo hình thức điện tử, họp trực tuyến (Zoom meeting), tiết kiệm chi phí đi lại, ăn ở, in ấn,...) và không gian lưu trữ.
- Công ty luôn khuyến khích các ý tưởng sáng chế, tái chế tiết kiệm năng lượng bảo vệ môi trường trong công ty và các vùng dự án.
- Ứng dụng cơ giới hóa trong nông nghiệp như: thiết bị xới đất kết hợp đào rãnh ống tưới, thiết bị trồng chuối kết hợp bón phân vô cơ, thiết bị kéo chuối trên hệ thống ròng rọc, thiết bị gom đá, thiết bị trồng cỏ, hệ thống thu dọn phân tự động, ....
- Nguồn nước sử dụng trong quá trình sản xuất, chế biến được xử lý và tái sử dụng để tưới cho vườn cây, giúp giảm thiểu ô nhiễm môi trường và tiết kiệm chi phí cho Công ty.
- Công ty sử dụng hệ thống tưới phun sương dùng bec xoay 360°, hệ thống này tiết kiệm đến 70% lượng nước so với hình thức tưới thông thường.
- Sử dụng phân bón qua hệ thống tưới phù hợp với từng loại cây trồng nhằm kiểm soát được lượng phân bón giúp cây dễ hấp thu giảm tác động xấu đến chất lượng đất và môi trường.
- Ống nước tưới các loại (Ống PVC, HDPE, LDPE) được sử dụng tưới cho các vườn cây. Ống qua sử dụng bị hư hỏng được đưa về các nhà máy của Công ty để tái chế.





### 3. TUÂN THỦ PHÁP LUẬT VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

Công ty luôn tuân thủ các quy định và luật về môi trường tại Việt Nam cũng như các nơi có dự án đầu tư Lào và Campuchia.

Khi tiến hành triển khai dự án, Công ty có thuê đơn vị độc lập đánh giá tác động môi trường đưa ra các biện pháp giảm thiểu tác động môi trường cho dự án đầu tư và trình các Bộ ngành có thẩm quyền phê duyệt, xin cấp phép triển khai.

Trong quá trình đầu tư Công ty luôn yêu cầu các đối tác và nhà thầu tuân thủ các mốc ranh giới dự án do chính phủ nước sở tại giao không vi phạm ranh giới đối với các vùng sông suối chính vùng dự án với các khu bảo tồn động thực vật hoang dã đã quy định.

Định kỳ hàng năm Công ty cùng các cơ quan ban ngành thường tổ chức đi kiểm tra thực tế việc tuân thủ môi trường tại các Dự án.

Ban hành các quy chế sử dụng hóa chất và tiến hành giám sát theo đúng quy định. Hạn chế tối đa việc sử dụng thuốc trừ sâu và thuốc hóa học, giảm thiểu tác động đến môi trường và sức khỏe con người.



### 4. CHÍNH SÁCH LIÊN QUAN ĐẾN NGƯỜI LAO ĐỘNG

Tại HAGL Agrico, nguồn nhân lực được xem là tài sản quý giá và quan trọng hàng đầu, là yếu tố cốt lõi đảm bảo hiệu quả hoạt động và phát triển của tổ chức, do đó Công ty đặc biệt coi trọng công tác nhân sự nhằm tạo điều kiện cho người lao động phát huy năng lực của mình.



Đến cuối năm 2025, tổng số lượng cán bộ, nhân viên ký hợp đồng lao động dài hạn với Công ty là 7.256 người. Trong đó, nhân sự Việt Nam là 1.461 người, nhân sự nước ngoài là 5.795 người.

Công ty tiếp tục tuyển dụng các vị trí từ cấp quản lý đến cấp chuyên viên, bên cạnh đó luôn có chương trình đào tạo và phát triển nhân sự quản lý các cấp có tổ chất lãnh đạo.

Công ty chi trả mức lương cho người lao động dựa theo hiệu quả sản xuất kinh doanh, đồng thời có điều chỉnh lương theo mặt bằng, phù hợp với từng vị trí công việc, trình độ chuyên môn và hiệu quả công việc.





## 4. CHÍNH SÁCH LIÊN QUAN ĐẾN NGƯỜI LAO ĐỘNG

### 4.1 Môi trường làm việc an toàn, bảo vệ sức khỏe

- Công ty trang bị đầy đủ thiết bị bảo hộ lao động và ban hành các quy định để bảo đảm an toàn vệ sinh lao động trong quá trình sản xuất;
- Tất cả người lao động đều được đào tạo hội nhập và được hướng dẫn tuân thủ Nội quy, quy định công ty, tác phong làm việc, cũng như cách ứng xử chuẩn mực với đồng nghiệp;
- Thực hiện các chính sách tiền lương và phúc lợi ưu việt: Xây dựng khu nhà ở tập thể, cửa hàng tiện ích, tổ chức bếp ăn, đồng phục, bảo hộ lao động và sắp xếp bố trí phương tiện đi lại, hỗ trợ về phép thuận tiện cho người lao động ở xa. Ngoài ra, Công ty còn bố trí phương tiện đưa đón CB-CNV làm việc xa nhà về quê ăn tết theo từng tuyến đường, nhằm giúp CB-CNV yên tâm công tác;
- Tham gia đầy đủ các chế độ bảo hiểm và tổ chức khám sức khỏe định kỳ hàng năm cho người lao động theo quy định của pháp luật;
- Tổ chức các khóa huấn luyện về ứng dụng công nghệ trong công việc như sử dụng phần mềm nhân sự, kế toán, giao nhận vận chuyển,...; Hướng dẫn vận hành an toàn máy móc – trang thiết bị tại các nhà máy và nông trường đảm bảo môi trường làm việc an toàn và khoa học.



### 4.2 Công bằng, bình đẳng, minh bạch và có trách nhiệm

- Từ khâu tuyển dụng, đào tạo, phát triển, HAGL Agrico luôn bảo đảm nguyên tắc công bằng, bình đẳng. Công ty chú trọng đa dạng hoá nguồn nhân lực, không phân biệt dân tộc, tôn giáo, độ tuổi, giới tính, điều kiện kinh tế hay các yếu tố khác.
- Công ty luôn bố trí, sắp xếp công việc phù hợp với trình độ chuyên môn và năng lực của từng nhân viên, đồng thời xây dựng môi trường cạnh tranh lành mạnh để mỗi cá nhân luôn có ý thức nỗ lực thay đổi để phát triển trong công việc. Bên cạnh đó, Công ty luôn khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi để người lao động tham gia các khóa đào tạo nhằm nâng cao trình độ chuyên môn và kỹ năng nghề nghiệp.

### 4.3 Cơ hội phát triển

- HAGL Agrico nhận thức rõ tầm quan trọng của nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn cao về nông lâm nghiệp. Do đó, hàng năm Công ty luôn chú trọng việc tuyển dụng và bổ sung kịp thời đội ngũ nhân sự có chuyên môn phù hợp, thực hiện kết nối với chính quyền địa phương các cấp, trường đại học, cao đẳng, trung cấp để xây dựng mạng lưới tuyển dụng, truyền thông và đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng hoạt động sản xuất tại ba nước Việt Nam, Lào và Campuchia.
- Công ty tổ chức các chương trình đánh giá nhân sự định kỳ nhằm rà soát năng lực chuyên môn, đồng thời phát triển nhân sự kế thừa, qua đó xây dựng lộ trình phát triển lâu dài cho cán bộ công nhân viên.





## 5. KẾT NỐI CỘNG ĐỒNG, NÂNG CAO ĐỜI SỐNG XÃ HỘI

Thực hiện tốt các chương trình An sinh xã hội, tích cực tham gia các hoạt động xã hội, từ thiện để giúp đỡ những hoàn cảnh khó khăn.

- Công ty luôn quan tâm đến sự phát triển của nền kinh tế địa phương, tạo công ăn việc làm cho người dân bản địa, đồng bào thiểu số, xóa đói giảm nghèo, hỗ trợ cộng đồng bất cứ nơi nào và khi nào có thể.
- Duy trì mối quan hệ hợp tác giữa công ty và cộng đồng tại các vùng dự án. Tổ chức các chương trình thiện nguyện, hỗ trợ cơ sở hạ tầng cho cộng đồng, địa phương.
- Tích cực tham gia các hoạt động xã hội, từ thiện để giúp đỡ những hoàn cảnh khó khăn.
- Mở các lớp huấn luyện trên công việc, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ và xóa mù chữ, khám chữa bệnh, cấp phát thuốc cho công nhân người bản địa tại các vùng dự án Campuchia, Lào.





6. CÙNG NHAU PHÁT TRIỂN

Cổ đông và nhà đầu tư

Công ty luôn tuân thủ quy định của Pháp luật và công bố thông tin theo Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020.

Công khai, minh bạch, trung thực, kịp thời thông tin về tình hình hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính thông qua báo cáo thường niên, báo cáo tài chính, thông cáo báo chí, thông tin trên website công ty tại địa chỉ: [www.haagrico.com](http://www.haagrico.com), website của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và các phương tiện truyền thông...

- Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 ngày 25/04/2025: thông qua các vấn đề quan trọng, các chiến lược hoạt động kinh doanh của Công ty trước Đại hội đồng cổ đông, ghi nhận giải đáp toàn bộ thắc mắc, ý kiến của cổ đông trực tiếp rõ ràng.
- Bộ phận quan hệ cổ đông không ngừng cải thiện, tiếp cận, hỗ trợ, chăm sóc phục vụ cổ đông tốt nhất thông qua các kênh tương tác như điện thoại, email,...

Nghiên cứu, triển khai các hình thức họp Đại hội đồng cổ đông vừa trực tiếp vừa gián tiếp phù hợp với tình hình mới, tiện lợi và đảm bảo sức khỏe của Quý cổ đông, đồng thời gia tăng quyền lợi cho cổ đông.

Linh hoạt thay đổi các Quy chế quản trị công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát phù hợp với những quy định của Luật Doanh nghiệp 2020 (Sửa đổi, bổ sung năm 2025), Luật chứng khoán và các văn bản quy phạm khác.



Khách hàng và đối tác

Áp dụng các quy trình sản xuất nông nghiệp an toàn với chất lượng đồng nhất, các chứng nhận yêu cầu tiêu chuẩn khắt khe về chất lượng sản phẩm để thể hiện vai trò trách nhiệm đối với khách hàng và đối tác. Đưa các sản phẩm nông nghiệp vươn tầm quốc tế, góp phần tạo nên thương hiệu, thúc đẩy xuất khẩu.

Công ty luôn nỗ lực thay đổi linh hoạt thích ứng trong từng giai đoạn, ký kết với các đối tác Thilogi trong khâu Logistics, cùng với lợi thế cảng biển và các xe chuyên dụng việc cung ứng vật tư và xuất trái cây diễn ra rất thuận lợi và tiết kiệm được nhiều chi phí.



Nhà nước, chính phủ

Hoạt động đầu tư của công ty góp phần phát triển kinh tế và làm tốt đẹp hơn mối quan hệ 3 nước Đông Dương.







## CHƯƠNG

# 7

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

- 01. Thông tin chung
- 02. Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc
- 03. Báo cáo kiểm toán độc lập
- 04. Bảng cân đối kế toán hợp nhất
- 05. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất
- 06. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất
- 07. Thuyết minh báo cáo tài chính



1. THÔNG TIN CHUNG

1.1 Công ty

Công ty Cổ phần Nông nghiệp Quốc tế Hoàng Anh Gia Lai (“Công ty”) là một công ty cổ phần được thành lập theo Luật Doanh nghiệp của Việt Nam theo Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp (“GCNĐKDN”) số 5900712753 do Sở Kế hoạch và Đầu tư (“SKHĐT”) Tỉnh Gia Lai (nay là Sở Tài chính Tỉnh Gia Lai) cấp vào ngày 26 tháng 5 năm 2010 và hai mươi mốt (21) GCNĐKDN điều chỉnh sau đó.

Cổ phiếu của Công ty được niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (“SGDCKHCM”) theo Quyết định số 278/QĐ-SGDHCM do SGDCKHCM cấp ngày 10 tháng 7 năm 2015 với mã giao dịch là “HNG”. Công ty đã hủy niêm yết cổ phiếu trên SGDCKHCM theo Quyết định số 488/QĐ-SGDHCM ngày 9 tháng 8 năm 2024 do SGDCKHCM ban hành và chuyển sang giao dịch trên thị trường đăng ký giao dịch (“UP-COM”) theo Quyết định số 4111/TB-SGDHN và Quyết định số 974/QĐ-SGDHN ngày 10 tháng 9 năm 2024 do Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (“HNX”) ban hành.

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, Công ty có năm (5) công ty con trực tiếp, hai (2) công ty con gián tiếp và một (1) công ty liên kết.

Hoạt động chính trong năm hiện tại của Công ty và các công ty con (“Nhóm Công ty”) là trồng và kinh doanh trái cây, cao su và các loại cây trồng khác; cung cấp dịch vụ trồng trọt và các vật liệu liên quan; chăn nuôi bò; xây dựng công nghiệp và các công trình dân dụng.

Công ty có trụ sở chính đăng ký tại Số 15, Đường Trường Chinh, Phường Pleiku, Tỉnh Gia Lai, Việt Nam.

1.2 Hội đồng quản trị

Các thành viên Hội đồng Quản trị (“HĐQT”) trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Ông Trần Bá Dương	Chủ tịch	
2	Ông Đoàn Nguyên Đức	Phó Chủ tịch	Miễn nhiệm ngày 25/04/2025
3	Ông Trần Bảo Sơn	Thành viên	
4	Bà Võ Thị Mỹ Hạnh	Thành viên không điều hành	Bổ nhiệm ngày 25/04/2025
5	Ông Nguyễn Hoàng Phi	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 25/04/2025
6	Ông Nguyễn Phúc Thịnh	Thành viên độc lập	Miễn nhiệm ngày 25/04/2025

1.3 Ban kiểm soát

Các thành viên Ban Kiểm soát trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
Ông Bùi Minh Khoa	Trưởng ban	
Ông Đặng Công Trực	Thành viên	
Bà Bùi Thị Liễu	Thành viên	

1.4 Ban Tổng Giám đốc

Các thành viên Ban Tổng Giám đốc trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
Ông Trần Bảo Sơn	Tổng Giám đốc	
Ông Phan Bá Cường	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 01 tháng 08 năm 2025
Ông Nguyễn Hoàng Phi	Phó Tổng Giám đốc	Miễn nhiệm ngày 01 tháng 08 năm 2025

1.5 Người đại diện theo pháp luật

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm và vào ngày lập báo cáo này là Ông Trần Bảo Sơn. Ông Phan Bá Cường được Ông Trần Bảo Sơn ủy quyền để ký báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025 theo Giấy Ủy quyền số 01/2026/GUQ-TGD HAGL Agrico ngày 01 tháng 01 năm 2026.

1.6 Kiểm toán viên

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam là công ty kiểm toán cho Công ty.



2. BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Nông nghiệp Quốc tế Hoàng Anh Gia Lai (“Công ty”) trình bày báo cáo này và báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty và các công ty con (“Nhóm Công ty”) cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025.

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm đảm bảo báo cáo tài chính hợp nhất cho từng năm tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Nhóm Công ty trong năm. Trong quá trình lập báo cáo tài chính hợp nhất này, Ban Tổng Giám đốc cần phải:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các đánh giá và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Nhóm Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả những sai lệch trọng yếu so với những chuẩn mực này đã được trình bày và giải thích trong báo cáo tài chính hợp nhất; và
- Lập báo cáo tài chính hợp nhất trên cơ sở nguyên tắc hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Nhóm Công ty sẽ tiếp tục hoạt động.

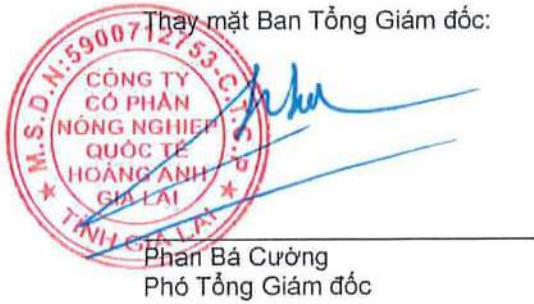
Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm đảm bảo việc các sổ sách kế toán thích hợp được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty, với mức độ chính xác hợp lý, tại bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng các sổ sách kế toán tuân thủ với chế độ kế toán đã được áp dụng. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm về việc quản lý các tài sản của Nhóm Công ty và do đó phải thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và những vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc cam kết đã tuân thủ những yêu cầu nêu trên trong việc lập báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo.

CÔNG BỐ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Theo ý kiến của Ban Tổng Giám đốc, báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty vào ngày 31 tháng 12 năm 2025, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc:



Phan Bá Cường  
Phó Tổng Giám đốc

Tỉnh Gia Lai, Việt Nam

Ngày 31 tháng 3 năm 2026



3. BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Số tham chiếu: 12827243/68613178/FN-HN

Kính gửi: Quý Cổ đông của Công ty Cổ phần Nông nghiệp Quốc tế Hoàng Anh Gia Lai

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Nông nghiệp Quốc tế Hoàng Anh Gia Lai (“Công ty”) và các công ty con (“Nhóm Công ty”), được lập ngày 31 tháng 3 năm 2026 và được trình bày từ trang 5 đến trang 51, bao gồm bảng cân đối kế toán hợp nhất vào ngày 31 tháng 12 năm 2025, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và các thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra kết luận về báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Nhóm Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Nhóm Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty vào ngày 31 tháng 12 năm 2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Vấn đề cần nhấn mạnh

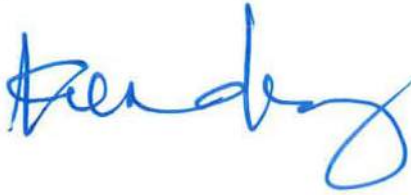
Chúng tôi lưu ý người đọc đến Thuyết minh số 2.6 của báo cáo tài chính hợp nhất, trình bày rằng Nhóm Công ty đã phát sinh khoản lỗ thuần là 987.062.071 ngàn VND cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025, và cũng tại ngày này, Nhóm Công ty có khoản lỗ lũy kế là 10.371.312.847 ngàn VND và nợ ngắn hạn của Nhóm Công ty đã vượt quá tài sản ngắn hạn là 13.422.614.027 ngàn VND. Các điều kiện này cho thấy có sự tồn tại của yếu tố không chắc chắn trọng yếu có thể dẫn đến nghi ngờ đáng kể về khả năng hoạt động liên tục của Nhóm Công ty.

Ý kiến kiểm toán của chúng tôi không liên quan đến vấn đề cần nhấn mạnh này.

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam



Hàng Nhật Quang  
Phó Tổng Giám đốc  
Giấy CNDKHN kiểm toán  
Số: 1772-2023-004-1



Dương Phúc Kiên  
Kiểm toán viên  
Giấy CNDKHN kiểm toán  
Số: 4613-2023-004-1

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 31 tháng 3 năm 2026



4. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Ngày 31 tháng 12 năm 2025

Ngàn VND				
Mã số	Tài sản	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
100	A. TÀI SẢN NGẮN HẠN		3.120.659.373	2.474.455.316
110	I. Tiền	4	40.853.994	69.818.682
111	1. Tiền		40.853.994	69.818.682
130	II. Các khoản phải thu ngắn hạn		470.284.430	364.823.159
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	5	107.533.345	115.083.863
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	6	189.177.420	128.250.447
136	3. Phải thu ngắn hạn khác	7	173.797.687	165.261.021
137	4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	5,6,7	(224.022)	(43.772.172)
140	III. Hàng tồn kho	8	2.482.119.058	1.937.430.054
141	1. Hàng tồn kho		2.506.992.369	2.017.115.531
149	2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho		(24.873.311)	(79.685.477)
150	IV. Tài sản ngắn hạn khác		127.401.891	102.383.421
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	16	11.812.159	10.012.595
152	2. Thuế GTGT được khấu trừ	9	114.523.147	91.738.986
153	3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	9	1.066.585	631.840
200	B. TÀI SẢN DÀI HẠN		16.557.324.628	14.221.038.454
210	I. Khoản phải thu dài hạn		2.123.107.362	2.034.606.179
215	1. Phải thu về cho vay dài hạn	10	2.107.794.864	2.034.606.179
216	2. Phải thu dài hạn khác		15.312.498	-
220	II. Tài sản cố định		5.690.287.927	5.348.929.120
221	1. Tài sản cố định hữu hình	11	5.682.256.718	5.340.338.759
222	Nguyên giá		9.440.273.395	8.543.450.023
223	Giá trị khấu hao lũy kế		(3.758.016.677)	(3.203.111.264)
227	2. Tài sản cố định vô hình	12	8.031.209	8.590.361
228	Nguyên giá		12.301.272	12.095.251
229	Giá trị hao mòn lũy kế		(4.270.063)	(3.504.890)
240	III. Tài sản dở dang dài hạn		8.233.892.419	6.330.558.156
242	1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	13	8.233.892.419	6.330.558.156
250	IV. Đầu tư tài chính dài hạn	15	356.320.039	337.952.313
252	1. Đầu tư vào công ty liên kết		356.320.039	337.952.313
253	2. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		2.594.610	2.594.610
254	3. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn		(2.594.610)	(2.594.610)
260	V. Tài sản dài hạn khác		153.716.881	168.992.686
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	16	64.287.208	72.082.672
262	2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	29.3	89.429.673	96.910.014
270	TỔNG CỘNG TÀI SẢN		19.677.984.001	16.695.493.770

Ngày 31 tháng 12 năm 2025

Ngàn VND				
Mã số	Nguồn vốn	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
300	C. NỢ PHẢI TRẢ		18.633.360.282	15.059.861.988
310	I. Nợ ngắn hạn		16.543.273.400	14.304.209.578
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	17	1.066.650.387	1.283.068.487
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	18	3.551.980.372	1.993.780.825
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	9	14.352.011	13.481.879
314	4. Phải trả người lao động		43.298.930	43.890.719
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn	19	1.998.458.186	1.215.349.958
319	6. Phải trả ngắn hạn khác	20	174.073.522	142.810.450
320	7. Vay ngắn hạn	21	9.694.459.992	9.611.827.260
330	II. NỢ DÀI HẠN		2.090.086.882	755.652.410
331	1. Phải trả người bán dài hạn	17	952.761.388	-
333	2. Chi phí phải trả dài hạn	19	223.150.220	221.699.725
337	3. Phải trả dài hạn khác	20	160.398.688	195.696.764
338	4. Vay dài hạn	21	753.776.586	338.255.921
400	D. VỐN CHỦ SỞ HỮU		1.044.623.719	1.635.631.782
410	I. Vốn chủ sở hữu	22.1	1.044.623.719	1.635.631.782
411	1. Vốn cổ phần		11.085.538.950	11.085.538.950
411a	- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		11.085.538.950	11.085.538.950
412	2. Thặng dư vốn cổ phần		1.170.127.000	1.170.127.000
417	3. Chênh lệch tỷ giá hối đoái		(839.729.384)	(1.235.909.392)
421	4. Lỗ lũy kế		(10.371.312.847)	(9.384.124.776)
421a	- Lỗ sau thuế lũy kế đến cuối năm trước		(9.384.250.776)	(8.102.246.128)
421b	- Lỗ năm nay		(987.062.071)	(1.281.878.648)
440	TỔNG CỘNG TÀI SẢN		19.677.984.001	16.695.493.770

Tỉnh Gia Lai, Việt Nam  
Ngày 31 tháng 3 năm 2026

  
Nguyễn Văn Tiên  
Người lập

  
Đỗ Vũ Hải Hà  
Kế toán trưởng

  
Phan Bá Cường  
Phó Tổng Giám đốc





5. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Ngàn VND				
Mã số	Chỉ tiêu	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
10	1. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	24.1	677.607.794	491.920.250
11	2. Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp	25	(526.193.510)	(927.642.680)
20	3. Lỗ gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		151.414.284	(435.722.430)
21	4. Doanh thu hoạt động tài chính	24.2	77.335.130	86.112.332
22	5. Chi phí tài chính	26	(419.084.704)	(319.852.387)
23	-Trong đó: Chi phí lãi vay		(415.286.942)	(312.944.398)
24	6. Phần lãi trong công ty liên kết	15.1	39.283.372	24.650.807
25	7. Chi phí bán hàng	27	(16.186.724)	(12.202.839)
26	8. Chi phí quản lý doanh nghiệp	27	(26.105.188)	(26.506.805)
30	9. Lỗ thuần từ hoạt động kinh doanh		(193.343.830)	(683.521.322)
31	10. Thu nhập khác	28	31.537.775	18.907.534
32	11. Chi phí khác	28	(817.775.675)	(617.007.343)
40	12. Lỗ khác	28	(786.237.900)	(598.099.809)
50	13. Tổng lỗ kế toán trước thuế		(979.581.730)	(1.281.621.131)
51	14. Chi phí thuế TNDN hiện hành	29.1	-	(165.902)
52	15. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	29.3	(7.480.341)	(91.615)
60	16. Lỗ thuần sau thuế TNDN		(987.062.071)	(1.281.878.648)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Ngàn VND				
Mã số	Chỉ tiêu	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
61	17. Lỗ thuần sau thuế của công ty mẹ	22	(987.062.071)	(1.281.878.648)
70	18. Lỗ cơ bản trên cổ phiếu (VND)	23	(890)	(1.156)
71	19. Lỗ suy giảm trên cổ phiếu (VND)	23	(890)	(1.156)

Tỉnh Gia Lai, Việt Nam  
Ngày 31 tháng 3 năm 2026

  
Nguyễn Văn Tiên  
Người lập

  
Đỗ Vũ Hải Hà  
Kế toán trưởng

  
Phan Bá Cường  
Phó Tổng Giám đốc





6. BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Ngàn VND				
Mã số	Chỉ tiêu	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
01	<b>I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH</b>			
	<b>Lỗ kế toán trước thuế</b>		<b>(979.581.730)</b>	<b>(1.281.621.131)</b>
	Điều chỉnh cho các khoản:			
02	Khấu hao và hao mòn		531.187.919	563.408.822
03	Dự phòng		(98.360.316)	(7.047.964)
04	Lãi chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ		(67.421.734)	(66.253.785)
05	Lỗ từ hoạt động đầu tư		419.825.398	276.944.233
06	Chi phí lãi vay	26	415.286.942	312.944.398
08	<b>Lỗ từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động</b>		<b>220.936.479</b>	<b>(201.625.427)</b>
09	Giảm các khoản phải thu		(578.834.630)	379.786.012
10	Tăng hàng tồn kho		(452.309.203)	(28.287.361)
11	Tăng các khoản phải trả		1.808.780.151	810.751.376
12	Tăng chi phí trả trước		7.172.515	(14.045.824)
14	Tiền lãi vay đã trả		(90.469.027)	(370.227.013)
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	29.1	(419.608)	(346.009)
17	Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh		(144.000)	(144.000)
20	<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>		<b>914.712.677</b>	<b>575.861.754</b>
	<b>II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ</b>			
21	Tiền chi để mua sắm và xây dựng tài sản cố định		(1.445.711.102)	(965.751.015)
23	Tiền chi cho đơn vị khác vay		(4.629.607)	(1.309.245.789)
27	Tiền thu lãi tiền gửi và cổ tức được chia		20.962.783	26.322.006
30	<b>Lưu chuyển tiền thuần sử dụng vào hoạt động đầu tư</b>		<b>(1.429.377.926)</b>	<b>(2.248.674.798)</b>

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Ngàn VND				
Mã số	Chỉ tiêu	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
	<b>III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH</b>			
33	Tiền thu từ đi vay	21	1.276.073.528	4.525.920.000
34	Tiền trả nợ gốc vay	21	(790.372.967)	(2.859.255.525)
40	<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</b>		<b>485.700.561</b>	<b>1.666.664.475</b>
50	<b>Lưu chuyển tiền thuần trong năm</b>		<b>(28.964.688)</b>	<b>(6.148.569)</b>
60	<b>Tiền đầu năm</b>		<b>69.818.682</b>	<b>75.967.251</b>
70	<b>Tiền cuối năm</b>	4	<b>40.853.994</b>	<b>69.818.682</b>

Tỉnh Gia Lai, Việt Nam  
Ngày 31 tháng 3 năm 2026

  
Nguyễn Văn Tiên  
Người lập

  
Đỗ Vũ Hải Hà  
Kế toán trưởng

  
Phan Bá Cường  
Phó Tổng Giám đốc





7. THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Xem nội dung chi tiết tại website Công ty: <https://www.haagrico.com/nha-dau-tu/thong-tin-tai-chinh/bao-cao-tai-chinh-hop-nhat/> hoặc quét mã QR CODE



Mã quét QR

Gia Lai, ngày 18 tháng 04 năm 2026

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY





